93859 7 Leu

ABONNEMENTS

Annonces Légales

Annonces Commerciales

Đông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ HAI SỐ 235
Ngày thứ hai
5 Janvier 1925

Tổng-lý kiêm Chủ-bút
NGUYỄN-KIM-ĐỊNH

Le Courrier Indochinois

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 23248

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)

GIÁ BÁN

M. NGUYỄN-KIM-ĐỊNH

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN: NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

QUỐC-VĂN SAU NẦY

I

Mỗi nước đều có riêng tiếng nói mỗi nước, do tiếng nói mà thành văn-chương, văn-chương là anh-khí của dân; là linh-hồn của nước; trình-độ dân thạnh hay suy; tinh thần nước mạnh hay yếu; coi ở quốc-văn mà nghiệm-suy ra.

Nước ta lập quốc hơn bốn ngàn năm, đứng trên thế-giới không phải không lâu; dân ta hơn hai mươi triệu, góp với nhơn-loại không phải là ít; một thứ tiếng nói chung của hơn hai mươi triệu dân không phải là thứ tiếng bị đào-thải; một nước hơn bốn ngàn năm lịch-sử không phải là một nước không hồn; tiếng nói nước ta ở đâu? hồn nước ta ở đâu? Chính là ở quốc-văn đó!

Đồng-bào ta những người trí-thức, ai đã từng coi qua lịch-sử quốc-văn, thì đều phàn-nàn rằng: quốc-dân ta đã trải bao nhiêu lần giang-truân nguy-hiểm, gọi là một nước văn-hiến, mà quốc-văn chỉ còn một chút hơi tàn, may không đến nỗi tiêu-diệt là hạnh-phước đó. Xét ra lịch-sử quốc-văn có quan-hệ với lịch-sử chánh-trị, nước ta ngày trước là nước nội-thuộc của Tàu, khác nào như một cây nhỏ đứng bên một cây lớn, không mấy khi được trông thấy ánh sáng mặt trời, quyền chủ-trương trong nước về tay người Tàu, phong-hóa trong nước học theo người Tàu; hỏi đến địa-dư nước Tàu thì không chỗ nào không biết; nhắc đến lịch-sử nước Tàu thì không chỗ nào không thuộc, sông Nhị núi Tản thì xa, sông Hoàng-hà núi Thái-sơn thì gần; vua Quang-Trung vua Lê Thái-Tổ thì xa, vua Nghiêu vua Thuấn thì gần; nào là Thuấn nhựt Nghiêu thiên; (ngày Nghiêu thăng Thuấn) nào là Châu gia Hán đính; (nhà Châu vạc Hán) mắt trông thấy cái gì cũng Tàu; tai nghe thấy cái gì cũng Tàu, miệng nói cái gì cũng Tàu; sở-hành cái gì cũng Tàu; nói rút lại xét Nam mà có lẽ ốc Tàu cả. Triều-đình thì lấy văn Tàu mà thi-cử sĩ-tử; sĩ-tử muốn tấn-thân không luyện-tập văn Tàu không đặng; hương-đảng lấy chứ Tàu làm sổ-sách, cách giao-tế không biết chứ Tàu không xong, tớ, bồi, trát, sức bằng chứ Tàu; khắn-vái tổ-tiên cũng bằng chứ Tàu; phong-trào bó-buộc như thế; thời-thế kích-thích như thế; ai người không biết chứ Tàu thì hình như tai không biết nghe; miệng không biết nói; chứ Tàu không phải là không quí; văn Tàu không phải là không hay; song vì không phù-hiệp với tiếng nói nước ta, không phải là văn-chương nước ta, mà hễ văn Tàu đối với ta càng thạnh-hành bao nhiêu; thì quốc-văn của ta càng tiêu-điều bấy nhiêu. Hãi tưởng đến một dân-tộc «óc khôn lanh-lợi; tiếng nói phân-minh» đóng góp với nhơn-loại trên thế-giới đã mấy ngàn năm, mà quốc-văn không có, thì cũng lấy làm kinh-ngạc thiệt!

Đến đời nhà Trần có ông Hàn-Thuyên phỏng theo lối chữ Tàu mà đặt ra một thứ chữ theo tiếng nước nhà, tục gọi là chữ nôm, song vì thể chữ không nhứt-định, nên ai cứ ngày dùng, và chẳng quốc-dân cũng không công-nhận làm thứ chữ chung, nên hồn quốc-văn chỉ còn phưởng-phất ở mấy câu hát ru em; câu hò đám cấy; câu hát giã gạo xay lúa; câu hát trống-quân (1) câu hát đúm (2) mà thôi! Đến khi vua Quang Trung lên ngôi, thì quốc-văn đã được một hồi phấn-phát. Triều-đình thi-cử đã bỏ chữ nho mà dùng quốc-văn, song cái bịnh «Tàu» đã ăn sâu vào tim-phổi người nước ta, nên sĩ-phu trong nước đều nổi lên cái phong-trào dè-chế lại, khoa thi mới bắt đầu mở ra được một lần, thì sau ba năm giang-san đã đổi ra cảnh-tượng khác, quốc-văn cũng theo đó mà mai-một đi. Cái lịch-sử quốc-văn nước-nhà thật đã trải bao thời-kỳ như nắng quáng chiều hôm; như bóng nở cuối mùa; như hơi tàn người bị bịnh nặng; như tiếng chuông chùa đêm khuya, vậy mà còn hơi-hớp dân ta ngày nay, ngánh lại con đường đã qua, thiệt đã nên giùng mình ghê-sợ!

Phong-hội càng ngày càng mở-mang; giao tế càng ngày càng rộng rãi, người ngoại-quốc tới xứ ta truyền giáo và thông-thương, ông có đạo *Portugal* (Tàu dịch là Bồ-đào-nha) phỏng theo lối chữ Pháp mà định riêng một thứ chữ theo tiếng nước ta, cận-đại người nước ta là ông *Trương-vĩnh-Ký* phát-minh thêm vào, mà cái bầu trời quốc-văn mới quét thanh một lằng u-ám, làm cho cái dân-tộc Rồng Tiên này có thể đối với các dân-tộc khác mà không thẹn là có quốc-ngữ có quốc-văn, khỏi như con két vẻo-von trên cành; con kiến ri-rỉ dưới lỗ!...

Tới ngày Chánh-phủ Đại-Pháp lãnh cái trách-nhậm quản-trị nước ta, hai giống người cùng ở chung với nhau, mà muốn cho thấu rỏ tâm-lý của nhau; nâng cao trình-độ cho nhau; điều-hòa văn-hóa với nhau thì trước hết phải am-hiểu tiếng nói của nhau; vì vậy Chánh-phủ khuynh-hướng về đàng giáo-dục, nào đặt ra các khoa thi; mở ra các trường học; phần nhiều dạy về chữ Pháp văn Pháp, còn quốc-văn thì dạy phụ thêm vào. Cứ bình-tình mà nói, trong cái thời-kỳ ít lâu nay, trình-độ dân ta nghe đã tấn lên một bực, và vườn quốc-văn cũng đã thấy nảy nở một vài bông. Song việc gì cũng vậy, có lợi thì có hại; có chơn thì có giả; có cây thì có sâu; có thịt thì có trùng, là lẽ tự-nhiên. Như học-thuyết ông *Khổng* ông *Mạnh* là tu thân tề-gia trị quốc bình thiên-hạ, song mấy thầy «nho hủ» nào có biết tu-thân tề-gia trị-quốc bình thiên-hạ là cái chi chi, chỉ biết học chứ như ăn cơm, vụ tại thuộc lòng mấy quyển sách nát, vùi đầu vào lối văn cử-nghiệp, để mong một mai đỗ lên ông Cống ông Nghè ông Cử ông Tú, vinh-thân phì-gia, thế là mãn-nguyện, ngoài ra nào còn biết gì là tổ-quốc; gì là chưởng-tộc; gì là hoàn-vỏ; gì là thời-đại nữa; văn-hóa Âu-Tây là cách-vật trí-tri, song mấy bác «tây giả» nào có biết trí-tri cách-vật là cái chi-chi, chỉ biết như con két vẻo-von học nói, như cái máy lưu-thanh có tiếng không hồn; văn-hóa Âu-Tây đã không hấp-thọ đặng; cây quốc-văn lại càng ngày càng còi-cọc, vàng-ủa mãi đi. «Ai biết làm văn?» khoan hãy hỏi đến. Hãy xin hỏi: «Ai người rõng tiếng Annam?».

NAM-KIỀU

(1-2) Hát *Trống quân*, hát đúm là điệu hát trai gái đối đáp cùng nhau, ở ngoài Bắc kỳ hay đồng.

VĂN UYỂN

THƠ GỞI THĂM BẠN
NGUYỄN-THÀNH-ÚC

Trót mấy năm trời bạn với ta,
Đà lòng khăn khít biết nhau ma.
Câu thơ dạ vỏ trên từ báo,
Chén rượu xuân đình giữa tiệc hoa.
Nét mực còn ghi lời vắng hỏi,
Dấu bào đâu tưởng nỗi gần xa.
Tương tri chạnh đến người hôm nọ,
Muốn dặm sao cho hiệp một nhà.

HỎI THĂM

Muốn hỏi thăm mà biết hỏi ai!
Làng mây thăm thẳm cách phương trời.
Long-xuyên chốn cũ người dâu vắng,
Tây-công ngày nay cảnh đổi dời.
Trước ngõ mơ màng cảnh tương-tri,
Ngoài hiên thấp thoáng bóng trăng soi.
Mấy trùng non nước xa vời nhỉ!
Muốn hỏi thăm mà biết hỏi ai?

LỜI TỰ THUẬT GỞI CHO BẠN

Mặc ai khen ngợi mặc ai chê,
Ta cứ ngồi im như vậy thôi.
Biết lỗi làm thơ không phải lỗi,
Theo nghề viết báo chẳng chi nghề.
Khỏi vòng danh lợi đà khoăng khoái,
Thấy cảnh phiền ba những gớm ghê.
Dở sách lần hồi xem chuyện cũ,
Mặc ai khen ngợi mặc ai chê.

CHỈ CHO BẠN HỎI THĂM

Bạn cũ đâu ai muốn hỏi thăm,
Hỏi nhà Đông-Pháp hỏi Tùng-Lâm.
Phòng chừng ngoài trạc ba mươi tuổi,
Mới cách trong nầy sáu bảy năm.
Ăn mặc lôi thôi theo lối cũ,
Đứng ngồi ngất ngưởng giống thằng câm.
Lỏ đôi con mắt xem người mặt,
Ngơ ngẩn nhiều khi cớ kẻ lầm.

Tùng Lâm.

HỎI TRỜI

Thử hỏi ông xanh một ít lời,
Sao mà ghét mãi cái thằng tôi.
Đóng trò oan nạn không cho nghỉ,
Giựt thứ phong lưu chẳng để chơi.
Nếu phải tay nầy xoay thế cuộc,
Đừng cho thân nọ lụy nhơn thời.
Mới rồi bắt vợ đi đâu mất,
Hại giữ bầy con một hết hơi.

Hết hơi thở mướn với phong trần,
Thét lắm rồi đây phải xả thân.
Inh mấy xay cơm quanh một chỗ,
Như hình con dế bận trăm phần.
Nhớ nên tưởng nước nhìn non nước,
Học nghĩa nghe nhân ngó nghĩa nhân.
Thà trước cho ra làm đứa dại,
Sống như con vật sống mà ăn.

Quốc-Biểu.

GIẢI SẦU

Cái chữ «sanh-ly» cái chữ thương,
Ngàn-tàng hà tất phải đa-mang.
Cỏ-hoa chào khách đường đưa-đón;
Non-nước mừng người gặp chủ-trương;
Mầm Lạc chồi Hồng chung cội-rễ;
Trong Nam ngài Bắc vẫn quê-hương!
Ấy ai thông-thả dị về đó;...
Cảnh đấy người đây những tác-gang.

HỌA NGUYÊN VẬN BÀI «HỎI TRỜI» CỦA QUỐC-BIỂU

Ai lên thượng-giới gởi đôi lời,
Rằng ở trần-gian đã có tôi.
Việc cử hồng hoài xoay đất nữa;
Vận còn tùng mãi bán trời chơi!
Lòng son cố giữ cho tròn đạo;
Tóc bạc mà sao chửa gặp thời?
Tài-trí có bao ông cũng ghét....
Ngán nầy đón nọ rõ hoài hơi.

II

Hoài hơi trả mãi nợ phong-trần,
Trung-hiếu dồn vào một tấm thân,
Mới lá dâu ra hàm mốt tuổi;
Đã kề vai gánh nặng muôn phần;
Thằng tôi có phải tuồng vô-giác;
Trời Tạo đành sao ở bất nhân?
Ông đuổi chỗ nầy đi chỗ khác....
Hỏa-tinh nghe nói dễ làm ăn!....

NAM-KIỀU

Lời thiết yếu ngỏ cùng độc-giả chư-tôn

Chư tôn có lòng tốt nhận xem tờ báo ấy là ơn, còn việc trả tiền đặng sốt sắn ấy là nghĩa. Làm người mà xử trọn ơn nghĩa thì trên thế nầy còn gì quí hóa bằng. Vậy kính xin quí vị — hoặc mới mua, hoặc mua cả mà hết năm đã lâu — hễ có giấy nhà thơ mời đóng tiền hoặc có người đến trình biên lai mà thâu xin sẵn lòng cho số bạc thì bổn báo rất thầm cảm thạnh tình.

Đã giúp, giúp nhau cho trọn nghĩa
Đồng-bào ta vẫn sẵn lòng nhơn
Vậy xin gởi đóng cho mau với
Bổn quán đồng nhân rất cảm ơn.

B. Q.

Ai tín

Bổn-báo mới hay tin chẳng lành rằng quan lớn *Diệp-văn-Cương* thượng thọ Ngũ đẳng bửu tinh đã từ trần trong đêm thứ sáu rạng mặt thứ bảy 3 Janvier nầy dấy hồi mười một giờ khuya. Cuộc tổng chung định ngày 18 tháng chạp nầy, nhằm ngày thứ hai 12 Janvier 1925.

Bổn-báo kính lời phân ưu cùng hữu quyến ngày và chúc cho hương hồn ngài trực vãn tây-phang.

Đ. P. T. B.

HẢI-NGOẠI GIAI-ÂM

ĐẤT ĐỘNG TẠI XỨ JAVA

Hôm ngày 13, 14 và 15 Novembre rồi đây tại Wonosobo ở giữa xứ Java có xảy ra cuộc đất động rất dữ dội và động nhiều lần trong hai ngày trường. Nhiều nhà cửa hư sập hết, trong ấy có nhà ông phó bảo-hộ, nhà quan kiểm-sát, hai cái nhà hàng lớn, nhà trường và hãng xe lửa cũng đều bị sập nát hết. Tại mé sông gần xóm Lakaono có 45 cái nhà người bản-thổ đều bị sụp mất luôn với người và nhà. Tại xóm Badjingan cũng bị sụp tiêu mất người nam nhà cửa hết thảy, thành ra như sông nhu biển; chẳng biết chắc số sanh linh bao nhiêu song đám cho rằng sụp mất nhiều lắm. Tại vườn trồng trà lớn Tanjong Sari cái nhà của ông chủ vườn cũng sập hư hết. Xóm Garoeng có nhiều người bị đất sụp mà chết. Miễng sông Serajoe thây người và dê trâu chết trôi vô số. Nhứt là tại xóm Sangandjan và Wonosobo là chỗ khởi sự trước, thì nhà cửa, người, thú, đều bị thiệt hại nhiều hơn các nơi. Lạ một đều là tại Wonosobo có một cái nhà còn y nguyên chẳng hư hao chi hết. Tại Wonosobo nầy người ta phải dàm đậu ngoài đường lol nhol lác nhác thấy rất thảm thương. Sự đất động nầy tính chết có hơn 800 người và có nhiều người chết biệt tông tích. Sự hư hao tính có hơn triệu bạc Guilders, (bạc Java mỗi đồng lào nầy tính ra có bảy cắt mấy bạc ta). Người ta đồ cho tại hòn núi lửa Soembing mà sanh ra cuộc đất động nầy.

Đồng bào ta phần nhiều ít hay du lịch nên chắc là chẳng rõ chốn Wonosobo nầy cho lắm, nên tôi sơ giải ra đây cho khán quan nhân lãm: Wonosobo là một hạt nhỏ tùng quyền bảo-hộ chánh hạt Kedoc và ở tại trung tim xứ Java nằm về phía Tây-nam cách xa xứ Semarang 50 cây số miles (cây số đăng-lê) quyền cai-trị nầy cho một ông phó-bảo-hộ và có chừng 200 người phương Tây ở mà thôi. Tại đó có một bãi biển danh tiếng tục kêu là Dieng Plateau gió mát mẻ lắm và là một chỗ rất tốt đẹp hơn hết nội xứ Java, lại là một chỗ lâu đời của tụi chà-và Hindu, có một cái chùa danh tiếng tốt đẹp tục kêu là Borobudu ở cách xa chừng 50 cây số miles.

Còn về cái núi lửa Soembing người ta cho là tại đó mà sanh ra cuộc đất động nầy thì núi ấy cũng ở trong quận Kedoc bề cao chừng 10.945 thước (pieds). Có một con đường cho khách du lịch đi tới đảnh, song khó đi hơn các núi lửa khác tại miềng Java, vì bắt từ bến xe lửa mà đi thì phải mất hết 5 giờ đồng hồ đi ngựa thì mới tới tại rừng Kalipatjar và từ đây mà đi cũng phải mất hết 7 tiếng đồng hồ chạy ngan rừng rậm cây cối to tác lắm rồi mới lời đảnh núi, đứng trên đảnh dòm thấy từ xứ xung quanh rất thanh lịch lắm. Tại đảnh có một trảng cát lớn và có nhiều cái miệng phun khói lửa ra luôn luôn. Cũng có một con đường khác vắn tắc hơn cách vài cây số bắt bên Magelang mà đi qua, song ngã nầy khó đi lắm vì có nhiều cái dốc ghê gớm chập chồng và nhiều cây to tác khó lên đảnh lắm.

TRẬN LỬA TO TẠI JAVA

Hôm 14 Novembre, một trận lửa to phát cháy hai kho xe lửa tại Madioen: sự thiệt hại tính có trót triệu đồng bạc Guilders.

BÀ HÓA ĐẠI TÀI

Người Annam ta phần nhiều còn mê tín dị đoan quá; hễ đâu bị hỏa tai thì nói rằng bà hỏa đói, đâu bị chết đám thì nói bà thầy vời, bởi thế nên bước đường tấn hóa của ta rất chậm, mà nếu quả có bà hỏa thì không lẽ bà tài lắm vậy, vì trong một ngày mà bà đi cùng thế giới, như trên kia tôi thuật rằng ngày 13 Novembre bà đốt phá bên Java, rồi cũng ngày ấy bà qua tới xứ Ăng-lê mà nhiều lại ở bên nầy. Cứ theo điện-tín bên Londres (xứ Ăng-lê) đánh qua thì vào ngày 14 Novembre tại thành Yeroey City lửa phát cháy tiêu kho diêm sanh của hãng Richardson, 15 người bị trọng bịnh và hơn 900 sanh linh không nhà mà ở, lửa cháy nổ nhà liền ra sau hơn nửa cây số miles và nhiều trăm nhiều người phải bịnh, sự tai hại tính hơn mấy triệu đồng vàng. Tây hai lần nầy mà so cảnh thì biết không lẽ bà hỏa tài lắm vậy; xóm ở bên Đông, trừa qua bên Tây, xứ ở Nam, chiều ở Bắc, sự đi mau lẹ hơn điện-tín nữa. Thật là khó tin quá! Vậy mà Annam ta cứ tin tin trông trông hoài.

QUỈ VÔ-THƯỜNG KHUẤY RỐI

Nội trong một luận lẽ, bắt từ 2 tây tới 8 Novembre, tại Sanh-ga-pua (Singapore) số người chết đến 200 người, kể ra thì có 37 người phương tây, 2 người lai, 161 người khách, 23 người bà-lai, 16 người chà-và. Trong số ấy có 6 người mới tới tá ngụ chưa đầy 8 tháng mà cũng chết.

ĐÁ FOOTBALL

Mới vừa rồi có hội chà-và bangali «Bengal Gymkhana» đã banh danh tiếng ở Calcutta đi đá miệt Hạ-châu và Java đều được trọn thắng. Hội chà bangali nầy chỉ lựa rất có 18 người cầu vô ở Calcutta mà đi và đã hơn mười mấy lần đều được thắng cả. Khởi sự tới đá với hội Burma Athletic Association ở tại Mộng-Điện (Rangoon) thì hội chà ăn được một bàng (1 à 0), rồi qua Sanh-ga-pua (Singapore) tác trưa kế chiều liền đá với hội Singapore football Association (các hội giỏi lựa rất tường hay nhập lại equipe mixed, hội nầy danh tiếng giựt giải nhứt mười mấy năm tại miềng Hạ-châu nầy), hội chà bangali cũng ăn luôn bốn bàng (4 à 0). Ngày kế hội bà-ba «Straits chinesse Football association» xin đấu chiến (các hội bà-ba giỏi lựa lại tường hay). Hội nầy thường năm tranh giành giải nhứt với hội Anglê trên kia). Hội bà-ba khoẻ nên giỏi lắm còn hội chà Bengali thì bị mệt và đã đá nhiều rồi, nhưng cũng ăn hội bà-ba một bàng (1 à 0).

Thật rất khen cho hội chà Bengali, đá mau lẹ, và giỏi lắm, một đến ngộ là hội chà đá chơn không, không ai mang giày rào, mà chơi rất dạn dĩ, mau lẹ, giỏi dằn. 5 tướng tiền phuông thì chạy như tên bay và chuyền bắt rất đu-rập nhau lắm, 3 anh trung thủ cũng rất giỏi, hăng thắng thủ và đã chuyền cho lớp tiền đạo luôn luôn, 3 tướng hậu tập rất dằng đằng chẳng hề đá trật lần nào còn thủ thành thì lẹ như nhiếp. Tốt nhứt là hội chà chơi chẳng hề khi nào có mài gì xấu hết, cứ giữ luật, hay dở tranh giành mà thôi, nhiều phen bên

Hãy hút thuốc chưa vấn và vấn rồi hiệu

CA-LOP

vì mùi đã ngon mà lại không sanh bịnh

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

nghịch trò nghề chơi xấu song bên chà-và chẳng kể khi nào giận mà chơi trả lại.

Vì hội chà hồi đi chỉ đem theo có 18 anh võ tướng nên có khi mệt mỏi song bị đã hay nện đâu đâu cũng quấn mọi đá, vì vậy hết match nầy thì kế match khác, nên hội chà phải đi qua bên Java mà đá.

Tới Batavia sớm mơi thì chiến liền đà với hội Hercules Football Association là một hội trong 12 năm nay đều được giành giải nhứt tại miền Java, nhưng hội chà và cũng hạ 2 bàng (2 à 0). Tính ra thì hội chà Bengali đã mười lần với các hội danh tiếng tại Batavia, Sourabaya và Bandoeng, trong mười lần ấy thì hội chà-và trọn thắng được năm lần, hai lần huề và ba lần bị bịnh mà phải thua, vì hội bên Java quyết chơi dữ mà gỡ xấu nên trở mỏi gian hàng mà đá người cho bị bịnh rồi mới lo đá banh; bởi thế lúc trở về hội chà và chẳng có thể đá với Singapore nữa được và lại hội chà và có viết trong báo mà phiền trách sự chơi gian hàng sái luật của hội Java. Nhưng vậy mà còn bữa nầm tới sẽ đem cử vô qua đa lại nữa.

Thầm tưởng khán quan ở đất Nam ta, ai là người ưa thích cuộc đấu cầu, đọc khoản nầy chắc cũng nóng lòng và hổ thầm cho nòi giống Annam ta lắm lắm. Rất đỗi chà và Bengali là thứ người qua đất ta chẳng lắm chi nên thân hơn là đi gõ cửa mà người còn có hội, dám châu lưu đối chiến, còn dân ta khôn nước ta giàu mà chẳng có một cuộc như vậy sao? Thật là nước ta thua nước người trăm sự, đâu tới cuộc chơi bời ta cũng phải chịu thua bửa! Ước chớ chi mấy hội đá banh Annam, nhứt là hội L'Etoile de Gia-định, Choquan, v.v. rằng dượt và chọn mươi người võ-tướng cho giỏi rồi xin qua Hạ-châu đấu với những hội tại đây, trong mùa tới đây, trước là trổ tài sau biết xứ người và để tiếng thơm cho giống nòi Annam ta chút ít. Ngày nào các hội tỉnh xong các cuộc tư thơ cho hội bên nầy, chắc các hội vui lòng trọng đãi chớ chẳng không.

Ôi! tôi nóng lòng ước vậy chớ thầm nghĩ dân ta biết chừng nào mới đi được?

Giang-hồ khách: Văn-Đoàn

Cũng có Hội vậy chớ!

Lâu nay hằng nghe trong xứ ta các ông có kiến thức đã cùng nhau xướng lập ra hội hàm dặng khuyến khích nhau về các đường công-ích công-lợi; kể hội nầy hội kia nghe đã nhiều lắm, song chưa từng thấy có cái hội nào của bọn hạ-lưu bao giờ.

Mới đây nghe đồn rằng, ở một con đường tại Khánh-hội gần bến-tàu, có một cái hội mới tổ chức gọi là *Hội xe-kéo.*

Số là có tên X. người ở tỉnh Quảng-Bình, lưu lạc vô Saigon làm ăn, hơn mười năm nay; chồng đi kéo xe, vợ đi buôn bán; vợ chồng cần kiệm trong bấy nhiêu năm, ngày nay có sự sắm được trên đôi ngàn, mua được hai gian phố cho mướn, nhưng mà anh ta cũng vẫn giữ lấy nghề xe kéo mà thôi. Bọn người cùng một xứ với anh ta, gần 20 người, nghe đồn thì rủ nhau vô, nhờ anh ta bày biểu cho, lảnh cho mỗi người một cái xe kéo; bọn ấy bắt chước cách làm ăn của anh ta nên hai ba năm nay cũng đã hơi khá.

Bây giờ anh ta mới nghĩ tổ chức nên một cái hội, nội mấy người cùng bổn xứ (Quảng-Bình) mà thôi; tự bầu mình làm Hội-chủ, điều lệ hội thì định với nhau ngoài miệng thôi, không chương-trình giấy má gì; song không có sự gì lạ; cái mục-đích của hội chỉ có một khoản: Cứ mỗi ngày chiều lại, thì bọn kia mỗi người góp tiền cho Hội-chủ; định một hạng 5 cắt, một hạng 3 cắt, một hạng một cắt, tùy ý ai muốn góp hạng nào thì góp. góp đủ một năm thì Hội-chủ giao đủ số tiền lại cho.

Hội cấm không ai được uống rượu, hút thuốc-phiện, hễ thấy được thì phải chịu phạt cho hội một số tiền 2 cắt.

Hội lại trích ra một số tiền dặng giúp cho người trong hội khi đau ốm và khi chết.

Cách hôm mới rồi đây là hôm ban đầu hội mới thành lập, Hội-chủ mời nhóm hội, các Hội-viên đến đủ mặt: Hội-chủ liền đứng diễn-thuyết giữa hội; đại-khái nói rằng:

« Anh em chúng ta cùng một bổn kiều với nhau, chưn trời góc biển, ngàn dặm vô đây, chí quyết làm ăn, dầm sương chải nắng, chịu cực chịu khổ, trước là lo việc ấm no, sau phải tỏ tình yêu mến; bây giờ chúng ta đã đồng ý nhau, lập ra được cái hội nầy, thì tôi tưởng anh em cũng đã hiểu rằng: sự chắc lót là cái gốc làm giàu, ta bòn được đồng nào, ta để lại có nơi, một ngày một ít, lâu cũng hóa nhiều, anh em thử coi, trong năm bảy năm, nó đã thành ra một số lớn. Khi rửa chửi ta mang gói về chôn quê ta, ta tạo ruộng, tạo đất, ta cất nhà, cất cửa, thành được một tay giàu có vinh ở xứ ta, có phải là hưởng được phần sung sướng ngày sau không. Xin anh em ai nấy đã đồng lòng đồng chí, thì giữ một lòng tin thiệt với nhau, y như lời đã hứa với nhau, tôi đây chẳng nại công khó nhọc chịu giữ tiền góp nhóm anh em, dặng cùng nhau lo tiện tặng, khỏi tiêu xài, thì sau nầy chắc bền chúng mình đều được có sự nghiệp cả.

Hội-chủ diễn xong, cả Hội-viên đều vỗ tay rầm lên cả, cùng nhau dắc tay ra đường cái, mỗi ông uống mỗi bát trà huề rồi kéo xe đi.

LỜI KHEN — Hội nầy không có đọc tờ-chức không có rượu sâm-banh kiểu bành động cũng không giá-trị gì, mà nghe ra có thú hòa nhã, có tánh thân ái, có ý nghĩ sâu xa, tưởng rằng trong năm mười năm đây sẽ thấy sự kết-quả hiển nhiên vậy ».

Tùng-Lâm

Thầy giỏi phải khen

Khen tài M. cựu Xã-trưởng Hà-văn-Suông làng Ninh-hòa (Rạch-Giá) đến ngụ làng Đông-Yên làm điền-chủ tại xóm Hốt-hòa ước chừng 2000 mẫu đất.

Tôi là Lê-thái-Hòa, cựu Ký-lục quận Gò quao, (R.G), có nghe thiên hạ nói rằng: M. cựu Xã-trưởng Hà-văn-Suông nầy có một sở đất chừng 2.000 mẫu tại làng Đông-Yên, nơi xóm Hốt-Hòa, nhưng mà từ vài ba năm nay, ngài qui trụ những tá điền đến ở, thì ngài đem lúa và bạc đỗ ra chẳng biết bao nhiêu cho chúng nó xây dựng, khai phá thành thuộc đất ấy, chẳng thâu vô được hột nào, lại chẳng có huê lợi chi, đáng buồn cho ngài trong mấy năm ấy. Đến năm 1924 nầy, đất ruộng của ngài thành thuộc, lớp đốt cháy ngài mới đem lòng vui được một thì; song ngài cũng đem bạc và lúa dặng xuất phát như các năm trước, song năm nay tá-điền của ngài càng ngày càng đông, nên ngài xuất phát nhiều hơn các năm, lại ngài có đào kinh mở mang trong đất làm cho thông thương, sau nữa chứa nước gìn giữ ruộng nương đừng khô háp, lại có đắp lộ dặng cho dân tình trong điền lên xuống thong thả khỏi bề huất trắc, tôi tưởng lại như vậy ắc có, vì ngài là người trí thức giàu có, cho nên tôi nhơn ngày rảnh đến thăm ngài coi việc nông nghiệp của ngài ra thế nào.

« Đây » Hôm tháng 11 Annam 1924, thừa dịp rảnh, tôi có đến tại điền của ngài, trước nữa viếng ngài, sau xem phong cảnh mùa màng, rồi nữa coi công cuộc làm ăn của ngài, tôi rất đáng khen vô cùng, ấy là một người tài trí! Khen rất đáng khen! Cuộc làm ăn của ngài rất to, mới đây ngài cất một cái lẫm dăng vựa lúa, bằng ngói 13 căng 2 chái, lại thêm ngài cất một cái nhà lầu bằng ngói cột gạch, ba căng, dặng ngài ở thủ việc nông nghiệp của ngài, còn bạn bè trong nhà của ngài trên đôi ba mươi, công việc làm chẳng hở tay, lại tá điền của ngài, đông ở hai bên bờ kinh ước chừng đôi trăm người, còn nhà cửa chừng hơn 100 cái, cuộc làm ăn rất có lực và bền bỉ.

Tôi liếc mắt xem thấy tợ mặt, ngài thật một người con trẻ tuổi, mà tánh hiền lương, có đức hạnh, không hay kiếm điều chi rầy la khổ khắc bạn bè, cùng tá-điền, hoặc kẻ tha phương đến ngụ nơi đất cát ngài.

Còn việc nông nghiệp tôi xem lại mùa màng của ngài năm 1924 nầy, (là năm nay) ruộng đất nhà cửa ngài, ngài ráng sức mần được 300 mẫu thiệt là ngài cũng một tay trí thức, mà gồm thành mọi việc; mấy trăm mẫu đất của ngài mần đây, tính những rừng tràm và choại, khó bề khai mở, mà ngài ráng gắn tay cậy sức khai mở cho thành thuộc, lớp thì đốt cháy cả; rất giỏi thay, lớp lại còn khai kinh mở mang thông thương, cho tá-điền đi ghe thuyền vô ra, lớp thì khai lộ cho kẻ tới lui, xem coi rất đẹp cập nhãn, đồng tươi xanh tốt vô bực, ít ai bì kịp. Còn lúa của ngài, mỗi bụi bằng cái tô, vì ít kẻ đến xem, nên chẳng rõ, chớ tợ nhân tôi rồi, có chỗ lại lớn hơn cái tô nữa, bông trái hoằng ngọn kỡ không xiết, lúa nầy tôi đoán, mỗi công bực trung chừng 12 giạ, nên tôi lòng rất vui cho ngài lắm thay.

Lại mùa nầy có lẻ ngài thâu vô cũng được bằng phân nửa, lúa của ngài dỡ ra mấy năm trước đó, hoặc hơn, không chừng. Tôi thật mới đến lần thứ nhứt, xem phong cảnh của ngài lập nghiệp đây, tôi rất khoái vui cho ngài quá thế. Lại thêm lúc nầy thiên hạ càng đông, kẻ tới mướn ruộng, kẻ đến gặt không xiết kể, nên có lẻ năm tới việc mùa màng của ngài càng to hơn năm 1924 nầy. Đáng khen ngài lắm, còn nhỏ mà trí hóa rất cao; tôi tưởng lại nghề nông-phố nầy một trang như ngài, so sánh cùng ngài, ít ai bì kịp. Ruộng nhà của ngài mà ngài sức như vậy, lại còn mần đến 300 mẫu thì đáng khen chăng?

Còn sự ngài nhơn đức như vầy: « Năm 1920 lúa mỗi giạ 1$40 lúc tháng 9 Annam, dân đói khát rất hiểm nguy, ngài đem lòng thương kẻ bần cùng, ngài xuất ra 350 giạ dặng ngài chẩn bần cho kẻ nghèo nàn mỗi người một giạ được đỡ cơn đói khát tại làng Đông-yên, lúc ấy dân còn cảm tình nặng của ngài, là người cang đởm, theo ý tôi đáng khen ngài lắm, chớ kẻ sang giàu bạc triệu mà chẳng đem lòng cố cập như vậy, còn lẽ phụ bạc kẻ nghèo nàn nữa. Chớ thật tôi rõ, và thấy tợ mặt »

Tôi chẳng quen biết chi với ngài, song thấy công cuộc của ngài, cách cư xử ở đời rất đáng thương đáng khen.

Việc nông phố của ngài đây, mấy năm trước ít ai ngó tới, đến mùa nầy là 1924, coi việc mùa màng của ngài rất thạnh mậu, nên dân tỉnh khắp xứ đua chen lần vào dặng cày cấy mùa tới nầy, có lẻ năm tới thiên hạ đông đảo hơn các năm.

Vậy tôi chúc cho ngài, vạn sự bằng an, sau nữa mùa màng thương năm thạnh mậu, cuộc làm ăn tấn phát lâu dài.

P. LÊ-THÁI-HÒA
Ex-Secrétaire à la Délégation Gocquao, Rạchgia.

CHUYỆN HÀI ĐÀM Ở TỈNH PHAN-THIẾT

Đầu vô bằng miệng

Nước ta từ khi nước Đại-pháp chưa qua bảo hộ, thường có những quân đạo tặc, chòm xóm với nhau, lũ kiến ong bầy, bữa ni cướp chỗ nầy, bữa mai đánh xứ nọ, nên trong nước thường dùng các quan võ, sai đi trấn nhậm các nơi, để mà ngăn ngừa quân ấy, cho nên chi việc võ thiệt là thiết dụng cho lúc bây giờ. Thử xem các bực danh-tướng đời xưa, hồ lược long thao, công-nghiệp còn ghi sử sách. Đến khi nhờ có Nhà-nước bảo hộ đem cái chánh sách quí hóa mà thi thố cho nước ta đến giờ, bốn phương phẳng lặng, trăm họ yên vui, việc võ từ đây không dùng đến nữa, không còn có chỗ nầy học roi, xư kia bọc quyền, thành ra một thời kỳ yển võ tu văn vậy. Thế nhưng mà chức võ hồi còn, quan võ còn có, nào đội, nào quản, nào vệ, nào cơ, tiếng võ vẫn nghe mà tài võ thì không có mấy. Thế thì quan võ đời bây giờ ít biết võ lắm hay sao? Không. Biết lắm chớ, nhưng chỉ tùy theo người và lại võ đời nay so với với võ đời xưa thì khác nhau xa mà thôi vậy. Xem như một việc sau nầy thì rõ.

Mới đây ở tỉnh Bình-thuận có hai ông quan võ nhỏ nhỏ, ông Ph. và ông Kh. làm việc một nơi, ở chung một xóm, Vĩnh đồng-liêu, nghĩa tri thức, thân ái gầm cũng ít ai, thường ngày qua lại chơi giỡn cùng nhau, khi chén rượu, khi cuộc cờ, cái tình mật thiết của hai ông, khó đem ngòi bút mà tả ra cho hết được.

Thế mà một hôm không biết vì sao, đành đoạn thói thường, đem lòng đỗi ghét, lấy cuộc vui chơi, mà làm ra trường tranh đấu, bên nầy bõ rol bõ quyền, bên kia bõ khiên bõ giáo, chỉ lấy có hai cái khẩu võ (lỡ miệng võ) mà đua tranh thắng phụ với nhau, đến khi rốt cùng, thì một ông phải bị thương nặng, coi lại thì những cái thương đó toàn là khẩu thương.

Than ôi! Đánh nhau bằng miệng, những bực hạ lưu còn chưa lắm thay, huống chi hai ông nầy, cũng cho là bực trung-lưu mà lại thi cái tài-năng sắc-sảo như vậy, đã ngao ngán chưa? Hay là hai ông có học văn chăng, nên nhớ câu: Điểu cùng tắc bác nhơn cùng tắc trảo.

ÁI-LIÊN.

Thiệt là ngang quá ghẹ

Ngày thứ hai 29 Décembre 1924, nhằm ngày nghỉ, Thầy-giáo Nguyễn-văn-Ứt dạy trường Phong-phú (Cầukè) về thăm anh em ở Cantho. Khi đi ngang qua đường Saintonoy, bỗng có một thằng du-côn ở đâu không biết, thình lình nhảy ra đánh Thầy-giáo rất trượng bịnh. Liền có lính lại bắt thằng đó đem nộp cho ông Cò, ông Cò hỏi nó thì nó khai rằng: nó làm công ở dưới tàu Sumatra, tên là Nguyễn-văn-Do.

Nghe đâu vụ nầy Thầy-giáo xin giải Tòa. Lại có nghe rằng, nếu chẳng lầm, thời tên nầy vì có người mướn nó cho nên nó mới đánh Thầy-giáo dặng ăn tiền, chớ nó với Thầy vẫn là không thù khích chi, và cũng không quen biết chi, lẽ nào nó dám nghênh ngang như thế.

Vậy xin quan Biện-lý Cânthơ mở lòng công chánh tra xét vụ nầy cho ra mối coi ai xuối biểu tên Do đánh Thầy giáo và xin quan Tòa Cânthơ phải kêu án nó cho nặng nề dặng phòng răn kẻ khác chẳng dám nghênh ngang với người lương-thiện như thế.

Mong thay!
NỀ-HOÀNH

Cuộc hát làm phước tại MYTHO

Để quyên tiền giúp kẻ bị lụt ngoài Trung-kỳ tại nhà hát bóng Cinéma Palace của M. Tô, đêm 10 janvier 1925 đúng 8 giờ tối, có quan Tham-biện Chủ-tỉnh dự cuộc.

CHƯƠNG TRÌNH:

Phần thứ nhứt

1° Nhạt Tây Orchestre Jazz của Annam đánh bản Bình-ban, có ông Luzergue, la Dốc-học trường dưới ở Cholon phụ đờn.

2° Chưng hình: a) Annam bị giông tố bi Namkỳ cứu giúp Trung-kỳ. Cô nước Langsa khuyến du đưng giữa binh Annam. Cuộc chưng hình nầy của M. Jacques Đức dọn.

Coi tuồng chưng hình: Lãnh-binh quan Huyện Kía, ông Tâm, ông Huệ, và ông Lương, Định, Tuất, Côn, Tài.

3° Đánh đờn Mandoline và Guitare: hai vợ chồng M. Trí.

4° Đọc bài tiếng Langsa: lãnh-binh quan Đốc-phủ Nguyễn-văn-Vịnh.

5° Đánh đờn piano một mình, Mme D.v.D.

6° Hát tiếng Ang-lê, M. Hoàng.

7° Đọc bài tiếng Langsa: lãnh-binh quan Đốc-phủ Đoàn-hữu-Chung.

8° MỘT VỤ KIỆN TRƯỚC TÒA

Tuồng diễn tiếng Langsa coi Annam

VAI TUỒNG

Quan Chánh-tòa	MM. Kứa
Quan biện lý	Phước
Quan Tòa	Tốn
Trạng sư	Phương
Trần-cảo	Nhơn
Bị cáo	Đỉnh
Người làm chứng	Thêm
id.	Ngoạn
Trưởng tòa	An
9° Nhạt tây	Orchestre Jazz.

Nghỉ xả hơi

XỔ SỐ

Có bánh, rượu của các cô Tây và Annam đứng bán.

Phần thứ hai

1° Nhạt tây Jazz.

2° M. Hoàng hát tiếng Ang-lê.

3° Lãnh-binh quan Đốc-phủ Dặng-v-Huệ đọc bài tiếng Langsa.

4° Hai vợ chồng M. Trí, Đài và Văn hòa bốn thứ đờn.

5° Ông Luc-sư Stanislas Đức hát tiếng Tây.

6° Mme D. v. D. và M. Trí đánh đờn violon hòa với đờn piano.

7° Nhạt tây Jazz.

8° Kép hát nhà hát Tây Saigon và bên Tây

9. TUỒNG TRẦN-HỒ

Tuồng tiếng Annam của mấy ông mấy thầy hát. Quan lớn Đốc-phủ Nhựt điều tuồng.

VAI TUỒNG

Bà Trần-Hồ, 46 tuổi	CÔ
Bà Liêu Cơ	CÔ
Trần Hồ, 54 tuổi	MM. Lả
Ngụy Mạch	Đoàn
Nhâm Sanh	Hửu
Dạ Tăng	Nhơn
Ngô Cốc	Hiếu

Lúc đàm cười có ca điệu theo điệu cải-lương — Phước, Ngoạn, Thái

Đàng đờn Annam	Bổn
9° Nhạt Tây	Jazz

GIÁ TIỀN CHỖ NGỒI

Thượng hạng (ở trên lầu phía sau)	3 $00
Hạng nhứt (gần sân khấu và hai bên trên lầu)	2 00
Hạng nhì (ghế mây ở giữa và ngoài sau)	1 00
Hạng ba (ghế cây)	0 50

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng R. POURTOU

Số nhà 33, 35, 37, 39

đường Amiral Dupré Saigon

RƯỢU CHÁC, RƯỢU MẠNH

RƯỢU KHAI-VỊ, RƯỢU TIÊU-HÓA

Xin quan Chủ-tỉnh Rachgia ghé mắt

Hương chức làng Vĩnh-hưng cũng nên lưu ý giùm

Bấy lâu chúng tôi đành chịu thiệt ở giữa đồng không, sông cồn rạch cạn, nhiều nỗi quanh co lắm điều thiệt hại. Ấy là sự đặt để tự nhiên phải chịu biết thô thẻ cùng ai, hay là than van với Tạo-hóa cho được. Cũng lắm khi mất ngày giờ và lại còn bị bọn côn-đồ cướp cạn đánh tả giựt hữu cũng vì sông cồn rạch-cạn trong cái đồng chúng tôi ở đây! Còn về việc nông-phố thì cũng có khi nhiều đều thiệt hại vậy.

Đến ngày nay Chánh phủ chẳng nài hao tốn khai một cái kinh xáng vào đồng nầy thì chúng tôi dám chắc rằng dân chúng ai ai cũng đều vui lòng đẹp mắt. Thật là may mắng biết sao! Thật cái kinh nầy giá đáng biết bao!

Nên chi nhơn dịp đào kinh nầy gần thành, chúng tôi ước ao một đều cần lích là cầu xin quan Chủ-tỉnh vui lòng định cất một cái « Đồn » cho chức việc trấn tại ngã ba xóm chúng tôi ở là nơi giáp ranh ba hạt, thì lỗ lích hơn là cất gần chỗ có dân sự đông đảo, mà lại có người quyền tước, có chức việc làng ở cùng là có nhiều việc gần vân vân..

Xét kỹ lại thì tại xóm chúng tôi ở là cái chót ngọn của làng Vĩnh hưng (Rachgia) còn bên làng Châu-thới (Soctrang) Long thạnh và Hòa-bình kế cận cũng vậy. Thiệt là rất xa quan xa làng biết mấy trong lúc có việc quang-trọng! Mỗi khi có đến gấp rút như là khi có ăn cướp là việc đại sự có thương, dợi trông cho dân, làng đến thì cũng hết sức vì là xa quá đỗi xa!

Bởi cớ cho nên mỗi năm trong cái đồng nầy, có lắm người bị bọn côn-đồ vô-lương cướp giựt lấy lòng. Một đêm chúng nó dám đánh luôn ba bốn nhà liền nhau một xóm là đều quả quyết! Bất kỳ là năm nào tháng nào, ai ai trong đồng nầy cũng đều lo-lo sợ sợ cho đến đỗi chủ nhà không dám ngủ trong nhà là sự thật! Vậy nên chúng tôi ước ao cầu xin quan Chủ-tỉnh thi ân thương con dân định cho chỗ ấy một cái « đồn » thì rất hạnh phúc cho chúng tôi và hết thảy trong mấy xóm xa quan xa lang trong ba tỉnh giáp ranh nhau. Tại chỗ ấy cũng là mối chánh nơi địa đầu trong ba hạt. Được như vậy thì từ rày sắp tới chúng tôi mới bớt lo, nhờ đều xưng-hùng xưng bá « Anh chị » (chef vagabond) trong cái đồng nầy.

Một đêm tóm rút là mỗi khi có quan cùng là chức việc làng đến tra xét việc chi thì người có tình ý riêng họ chạy qua bên kia, bên làng kia qua bên nọ.

Vậy cúi xin quan Chủ-tỉnh lưu ý những lời chơn thật của chúng tôi và mong trông cho được thành tựu thì ân ấy sánh tày trời biển.

Dân-sự xóm Tam-hạt
đồng kinh.

Đờn-xóc

Đờn-xóc là một tật rất xấu, mà vẫn cũng là một mưu hại người đáng nên kinh sợ! Người mà mang lấy tật đờn-xóc thì người ấy đã chẳng ra gì lại còn bị kẻ khác khinh rẻ nữa; dẫu cho bực cao thượng thế nào cũng không ai màng, ai kể. Thế mà tôi dòm thấy nhiều người coi sự ấy làm thường không cho là tật xấu. Theo ý họ tưởng: Lâm đờn-xóc thì được kẻ chuộng người yêu may ra có khi họ còn thù lợi ». Chớ họ chẳng để làm đờn-xóc đã xấu trăm bề lại còn phải bị chúng khi, chúng chưởi, chúng thí như loại sáng muôn.

Những bọn đờn-xóc hay làm việc ích-kỷ hại nhơn, tổn bình sanh chi đức. Vì sao vậy? Vì muốn cho được kẻ chuộng người yêu, hoặc dục đều tư-lợi chi đó, thì nó phải đem chuyện người nầy người kia mà nói thêm học bớt. Chuyện phi nói thiệt, chuyện thiệt nói phi, bày lời thêu dệt, khêu khích lòng người, cho hai đàng chênh bụng nhau đặng nó ngồi coi cho hai đàng thù khích rồi nó chen giữa thêm lời.

Ở đâu xa thì tôi chưa dám biết, chớ tại chỗ quê quán tôi ở đây thuộc về quận Cầu-kè (Cantho) thiệt là chẳng biết thao nhiêu quân đờn xóc. Tôi thường thấy mỗi lần quan Chủ-quận nào mới lại trấn-nhậm chỗ nầy thì bọn ấy nó vát đờn xóc tứa ra, đứa đở trôn thằng đở đít dặng có cầu thân hầu đem chuyện người nầy người kia mà dầm thọc. Vẫn biết rằng các quan Chủ-quận là hàng xa-ngho rộng-thấy, dễ đi nghe những thói bợ trôn cùng phường đở-đít ấy sao? Nhưng mới lại trấn nhậm đâu rõ ngọn-nguồn, biết thẳng nào trung, nịnh, nên chi các ngài phải ử hữ với nó cho qua buổi, qua thì. Thấy vậy nó lại ăn quen, nay đem chuyện người nầy ra dầm thọc, mai đem chuyện người kia ra dầm thọc đặng có lập công. Thấy mà buồn cười cho hạng người như thế.

Sợ nỗi lầm nghe mà phải mất bề công chánh nên tôi có mấy lời ngỏ cùng quan Chủ quận Cầu-kè, xin hãy đề phòng mà ngừa đám đờn-xóc ấy.

Trong bọn nó có hai thằng làm đầu nếu ngài không biết, tôi xin vô lễ chỉ rõ cho ngài tàng. Thằng thứ nhứt cao và ốm, lưỡng nhãn bất-đồng (lé) tợ tướng giống Hàn-Hồng (thằng nầy cho nó vô làm tuồng hát-bộ, thủ vai nịnh hay lắm) Thằng thứ nhì lùng, nhỏ con mặt mụng, bộ tướng giống Thổ hành Tôn. Hai thằng nầy thường hay lân la với ngài và nó hay đem chuyện người nầy người kia mà học thêm học bớt.

Vậy muốn cho được vừa lòng công chúng nội quận Cầu-kè xin ngài hãy lánh hai thằng đờn xóc ấy; vì e nó gần ngài, nó giẻn siểm nhiều lời rồi ngài nghe theo mà phải tội nghiệp cho đám dân lành còn đỏ trong quận của ngài. Xin ngài lưu tâm đến hai thằng đó nó là Vưu-Hồn, Bí-Trọng xin ngài biết cho.

PHONG-VÂN

ĐÈN LÒA KIỂU MỚI

THẮP BẰNG DẦU LỬA

Đèn lòng đèn đứng, đèn treo

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

249, đường d'Espagne Saigon

Rắn mắc lạ đời

Hôm bữa Tết tây, tên lính mạt-ti-nich-ke Amar ở cơ binh thuộc-địa thứ 11 ăn uống phỉ tình, say sưa thỏa chí, tới lại ghé trong một cái nhà ở đường Chasseloup-Laubat. Mốc cây súng sáu hiệu Bull-Dog, có nạp sẵn 5 cái bi, đưa vào mặt mấy người ở trong nhà đường như muốn bắn, và nhăn răng trắng xát mà cười trời. Mấy người ấy thấy việc lạ đời, cản vía hồn kinh, vừa la vừa chạy. Thời may gặp hai tên lính Nguyên và Đua, họ mới kề lỗ sự tình và cầy hai tên lính ấy trừ giùm hắc-quấy nọ. Lính liền đến nơi, sơn đá Amar biết việc giả ngộ vô đoan của mình là quấy, nên sợ lính bắt, mới kiếm đường thoát thân. Hai tên lính bốc rượt theo, vừa chạy vừa la, xảy có ông quan ngồi ba xe ngựa chạy ngang, nên ông tiếp rược theo bắt được tên lính nọ, và lấy luôn cây súng sáu. Dẫn hắn lại bót quận thứ nhì, ông cò Massei tra hỏi cậu ta làm sao có cây súng ấy thì cậu khai rằng cậu lấy của một tên lính tây mà cậu không nhớ mặt và tên chi cả.

Tra vấn xong rồi, giao hắn lại cho Tòa binh để cho ngày lượng tội.

Thi-võ

Tối mai, 6 Janvier 1925, đúng 9 giờ, tại « *Charner Boxing* » sẽ có cuộc thi võ như sau nầy:

1° *Ribeyro* (Bắcký) đánh với *Louis Fillir* (Ấn độ) 6 hiệp.

2° *Werlet* (Parisien) đánh với *Lafleur* (Martiniquais) 10 hiệp.

3° *Puncher* (khách-trú lai Bà-lai) đánh với *Sosa* (Philippin) 12 hiệp.

4° *Hysko* vật lộn (lutte) với *Gothers*. Độ nầy kình địch tới chừng nào thì cuộc định hơn thua mới thôi.

Kỳ báo sau, tôi sẽ thuật rõ cuộc thi võ nầy để khán quan tường tất.

GRANDS MAGASINS CHARNER

Những lễ-mễ trân trọng, các sự dem điềm lành, các của cho quí báu, trong lúc Tết, thì không gì qua những hộp đẹp-xinh huê-lệ đựng chocolat, dragées, marrons glacés, nougat, vân vân...

Hàng Đại-thương Sạt-ne (Grands Magasins Charner) hàng lớ cho vừa lòng các mối hàng, nên nay đã chưng dọn bày ra rỡ-ràng trước mắt thiên-hạ, mà định giá mới không đâu dám sánh, những mấy thứ mức kẹo danh tiếng như hiệu « LA MARQUISE DE SEVIGNÉ », « LA REINE MARGOT », « JACQUIN », vân vân...

Đây xin kể sơ một vài món và biên giá ra, chư-tôn rỏ rồi thì thế nào cũng đến xem các món phô bày tại hãng.

Chocolat « Marquise de Sévigné »	le kilo	55 frs.
— « Jacquin »	id.	36
— « La reine Margot »	id.	36
Dragées amendes fines	id	24
Fourrés extra Jacquin	id	32
Pralines Bourbon	id	36

Thùng thơ của hàng số 328

Dây thép nói { Phòng Quản-lý số 160 / Tại hàng buôn số 344

Đánh dây thép đề : MAGCHARNER

SOCIÉTÉ INDUSTRIELLE DE VINH HOI

Bureaux 158 Boulevard Charner Saigon

LÒ GẠCH MÁY VĨNH HỘI

Hỡi người Annam

Nếu Chư-tôn muốn [illegible] thì hãy đến tại Lò [illegible] cách thì Chư-tôn ắt đặc [illegible]

Vì sự chế tạo đã [illegible] mới tin thì thấy lợi [illegible]

Vì dùng nó thì sự [illegible] hơn, nên bỉ bon thứ [illegible]

Vì thứ gạch nầy [illegible] tốn thêm nữa.

Vì gạch nầy làm toàn [illegible] đẹp và rất vững [illegible] lắm, đã lớn mà [illegible]

Nếu Chư-tôn muốn [illegible] cho vừa ý Chư [illegible]

Vậy hãy mau mau [illegible] cho bền hiệu [illegible]

XƯỞNG THỢ MỘC [illegible] CỦA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

[illegible]

TIỆM NHÀNH ÔI [illegible]

[illegible] Tại Chánh Đường [illegible] Tại Phanh đường [illegible] Tại Phanh đường [illegible]

Xưởng nầy có đóng sẵn đồ thờ [illegible] Trần, Cẩm-nang và Gỗ [illegible] bền chắc lâu [illegible] Không bỏ giá đắt. Bày bàn đánh tổng, được đóng quí lắm [illegible] vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, [illegible] hay là đặt theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hết lòng [illegible]

Nhà [illegible] NGUYỄN-HIỆP-HÒA [illegible]

TÂN TÀN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40 ngay chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHƯNG, kế nghiệp

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô tô trâu có chưng bằng đồng xi niken (Nickelé) qui khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ

HUỲNH-VĂN-NHƯNG, chân-bạch.

NHÀ SON MÀU XANH [illegible]

Boulevard số 101, Saigon

LÀ MÀN

ĐÔNG-NAM-MỸ

Chuyên khéo của thứ các [illegible] đóng giầy tây giầy ta, đóng đồng bà, [illegible] đã kiểu [illegible] FEUTRE [illegible] XUÂN, NHIỄN-THÁI, HIỆN-TÂN, Ô [illegible] Nhơn và Chuẩn phẩm [illegible] Nhơn rất vừa lòng [illegible] quí khách [illegible]

Của thứ hàng của hãng [illegible] nơi [illegible] giá thật [illegible]

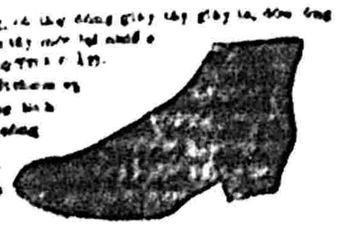

DONG-PHÁP THÒ'I-SU'

SAIGON

GIÁ BẠC

[illegible]

GIÁ LÚA GẠO

[illegible]

Hòa-An-Lú-Quán

[illegible]

Thông [illegible] đẹp [illegible] nhà thanh đã [illegible] ngâm-ngâm. Trên [illegible] nón mát me. Tin [illegible] đẹp đến Saigon [illegible] thì [illegible]

[illegible]

TRƯƠNG-THÁI-TÔNG

[illegible]

Xin ghe mát !!!

[illegible]

Chủ nhơn

Bánh Quế-Nữ

[illegible]

Trần-quang-Xuân

[illegible]

TẠI CHỢ MỚI SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ

Đồ chưng đã [illegible]

Đồng [illegible]

(May [illegible])

Quế Thanh Thất

Bánh ai, [illegible]

Xa nhớ và đã [illegible]

Đã hay hơn, vậy thì [illegible]

[illegible]

Tiệm đóng xe

Nay xin [illegible] đã phân đông [illegible] mươi hai 99 và 101 (Đường Bổ) Saigon

Trần-văn-Hiền, chủ tiệm

[illegible] quí khách đặng [illegible] đủ kiểu xe như [illegible] bành, xe kiểu, xe [illegible] đã bán các thứ xe có sẵn [illegible] cũng bán đến xe đã kiểu [illegible] bằng cây giá tự hiệu [illegible] đặt để thay trong [illegible] lấy đã bất kể xe [illegible] mà bằng da tây [illegible] bền [illegible] tinh đã thấp [illegible]

Chúng tôi xin quí khách có dịp đến [illegible] tôi một khi [illegible] nơi xong [illegible] tôi làm, sau có [illegible] chúng mấy chi đa thiểu mà giúp làm nghề, thì tôi rất cảm ơn hạ cố. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mua chi đồng giá cả tôi sẵn lòng sẵn đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

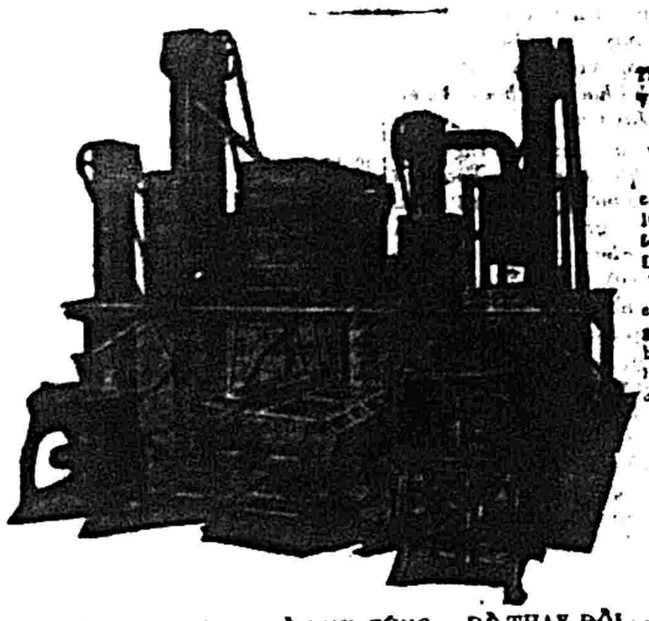

THIỆN NGHỆ VỀ VIỆC LÀM MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn [illegible] cái nhà máy [illegible] 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-Pháp.

Cam kết chắc chắn về sự làm gạo xay ra đồng bao nhiêu và sự tiêu hỉ chạy tốt của máy mình.

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẬN EMERIK — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TEUR NỒI SÔ-DE V. V GIÁ PHẢI CHẲNG

F. MARTY

116, Boulevard Charner — SAIGON

Soieries — Dentelles — Broderies

Laine blanche et couleur

Toiles — Cretonne et batiste pour lingerie

Velours et Soieries pour robes

Soie d'Alger pour broder

Tissus et rideaux pour ameublement

Services de table en blanc et couleur

Serviettes de toilette

Expéditions dans l'intérieur

NHÃN [illegible] MÀU ĐỎ

THƯƠNG BÁ-HÍT MÀU VÀNG

Rượu Chác Đỏ

"Rivesaltes"

VIN ROUGE SUPÉRIEUR

Rượu Chác Trắng

"Courtalet"

VIN BLANC SUPÉRIEUR

Tốt thượng hạng và ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác.

Chúng [illegible] e nước đỏ hoặc trắng, hãi-nhi cho tăng [illegible] « S-I-E-O » *màu đỏ*, nhãy tiền thùng « BÁ KÍT » *màu vàng* như trên đây vậy, mới là rượu chác thiệt tốt thiết ngon của Bổn-hãng, kẻo lầm thứ giả mạo tốn tiền mà vô ích.

Có gởi bán, tại Saigon-Cholon và khắp cả Lục-Tỉnh Tiệm nào đều có trữ bán sỉ và bán lẻ.

HOTEL D'ANNAM

Nam-Việt Khách-Lầu

N° 77 à 80, Boulevard Charner

10, Quai Le Myre de Vilers

Đường Kinh-lấp, đường Courbelli và đường mới-sáng Le Myre de Vilers, SAIGON

HUỲNH-HUỆ KỲ, Chủ tiệm

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi đọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL D'ANNAM (Nam-Việt Khách-Lầu) phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, cũng có đọn phòng ở từng dưới đất được cần tiện Quí-khách, xin Quí-khách thân đến đi Saigon đến thăm tôi mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngành rất mát mẻ tại đường mới sáng Le Myre de Vilers, tối trước ga xe-lửa nhỏ cũ, cho mới 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KỲ, Cẩn khải.

Thiệt-nghiệp-xưởng

9 NAM & L. LỤC FRÈRES

Đường Pallerin mới bởi số 142-144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy nổ, tổ rất đã kiểu.

Bán nổ bằng cả các thứ kim khí rất khéo lắm.

Bổn xưởng và đã các thứ khí giới

CHUYÊN NGHỀ — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện đủ mà thật bén. — *Sonderie Automatique*

Bán các đồ phụ tùng theo kiểu và tốn thường và đúng chỉ.

BÁN GHƯƠNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN

LÀM ĐỒ RÀNG SẮT

Cửa ngõ rào sắt, cửa và rào sắt đã kiểu đã rào mà.

Làm kiểu bưu mỹ và kiểu thường đồng khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thau lái (paratonnerre) chế tạo và sửa máy máy xe hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

NHÀ HÀNG NAM-KIN

SIMON GẤM, *Chủ-nhơn*

Đường Lefèvre, mươi hai số 11, 13

— SAIGON —

Kính cáo Đồng-Bang,

Nhà hàng « NAM-KIN » từ khi sáng-lập tới nay nhờ ơn đồng-bang chiếu cố vừa giúp cho, nên ngày đêm qui khách tới lui đông đảo, nhiều khi không đủ chỗ hầu tiếp. Chẳng được đồng-bang thương tưởng chừng nào thì tôi càng kính nể chừng nấy, nên có ý tìm cách nào làm cho vừa lòng đẹp mắt qui-khách, ngõ hầu đáp ơn tri ngộ ấy, chớ không như thường thế thấy khách đông thì vong phế. Bởi vậy nên nay tôi mới mở rộng thêm từng lầu trên, sửa sang dọn dẹp lại từng dưới phân biệt có nơi để đúng tiền tiệc, có chỗ để bày đại yến, đặng hầu tiếp qui khách khi chén rượu tiếng hiệt, lúc bưa ăn tẩy trần cho xứng đáng. Mỗi tuần thứ bảy và Chúa-nhựt có tài tử giai nhân đờn ca để trợ hứng cho qui khách nữa.

Nhân vật đông trong bổn quán : người thì rành rẽ khuôn-phép vật đáng toàn đồ thượng phẩm tinh khiết.

Qui khách muốn ăn tháng, hoặc một buổi trưa hay buổi tối, hoặc luôn hai buổi thì có giá cả phân minh mà rẻ hơn các nơi ; bổn quán công sẵn lòng lãnh dọn tiệc hoặc tại châu thành Saigon-Cholon hoặc trong lục châu.

Có các thứ bánh bán mỗi ngày.

Kính thỉnh đồng bang cần đúng thử một lần trước là giúp tôi nên nghiệp, sau sẽ thấy đều phương tiện như ý của đồng bang chẳng sai.

Simon GẤM, chủ-nhơn

Nhà hàng NAM-KIN

11-13 rue Lefèvre, Saigon

Hiệp Thành

Boulevard de la Somme n° 89

SAIGON

LÀ [illegible] nhà đóng giầy tây và giầy Annam đã kiểu rất kỹ càng. Xin qui ông qui thầy đời gót đến tiệm tôi một lần thì rõ.

Thì tôi lấy làm cảm đội ơn vô cùng.

Chủ nhơn :

TRƯƠNG-VĂN-SẤU

Đồ âm công kiểu văn minh hộ đạo khiển hoặc đi xe hơi cũng dụng của Huỳnh-tri-Phú đã chế tạo ra hơn 10 năm rồi lục châu đều biết tốt và đẹp nhứt trong nước Annam, nay dọn để cho mướn tại Cholon đường Cây-mai số nhà 33 và 33 bis đóng vòng kiểng dây thép hoặc gởi thơ nội trong một ngày sẽ có đồ đem đến tận nơi chờ bằng xe hơi không trễ, giá từ 100$00 sắp lên sẽ có đồ di xứng đáng

rụi xương tàn phơi giăng khắp nơi, thấy gương tranh đấu đã bia tạn trước mắt mà đứng đưng. Bỗng nhớ đến lời của thầy Mạnh nói : « Thy chi ức tên độc hơn là thợ đồng giáp ».

Nên khiến lòng tôi phát lời nguyện thầm với trời đất như vầy : Cầu xin cho trời đất phù tánh thuần-lương cho mấy triệu đồng bào Việt-Nam, mỗi người đều giữ lấy cái chủ-nghĩa hiền-đức ôn hòa mà làm mục-đích, dựng toàn hưởng cuộc thái bình an-lạc trong miền Viễn đông này với Đại Pháp cho trọn niềm Phụ-Dùng, chớ nên khi lớn đều bác loạn mà mang lấy họa nghịch thần ; đó, tức nhiên là hạnh-phước chẳng cần phải trông mong chi nữa !

Trót mấy thu dư, đêm ngày tôi hằng thương quá, nhớ cảnh vô bậu-bạn trồng chôm giềng, sự tư tưởng ấy đen dồi tôi đương ngồi mà bất chiêm bao thấy mình ở chốn cố-hương chôm hoa, lá cỏ, gộp nài, khóm nhà, đều in gần trước mắt. Bên ngay nay tôi vô đây thật thấy cảnh tượng mười phần hịch cũ chẳng khác.

Còn trong hàng thích-thuộc mọi người đều thấy đã. Ngày nay tôi vô đây đặng đoàn tụ với chư tôn như vầy tôi lại còn có phước mà mong lượng thánh tình cần chư tôn có cặp đôi gót đến dự tiệc nầy, hai tay tôi rưng chén rượu sự quí trọng vì tài ngôn lượng, ơn trọng, tình trọng chẳng biết cái thân sống thừa nầy có ngày nào thù tạc lại với chư tôn cho của !

Tôi xin cái đầu, trước tiệc vàng mấy lời phô tạng của chư tôn : vì xin chúc cho chư tôn : Nhứt bản phước thọ, ngũ thế kỷ xương.

Võ đăng-Thới
bái

M. Võ-đăng-Thới đọc dứt lời thì cả tiệc đều vỗ tay rồi đồng cạn chén quỳnh-tương, dâu đó ngồi lại yên bài kể tài-tử trổi tiếng nhạc khoan nghe thật là vui vẻ, cả tiệc đều hân hoan, nói nói cười cười rất nên đầm ấm.

Đến 12 giờ quí ông quí thầy đều từ giã lui về.

Ba-lông, giày đá banh, vợt đánh trái banh, bao tay đánh vô v.v.

Sports DUCIM

Vòng đeo trừ nhứt mỏi gân cốt.

B. DÉCALOM

96, Rue Charner, Saigon

Nhà làm nón Lê-v-Chân

MOCAY (Ville)

Kính cùng quí khách đặng hay, tiệm nón của tôi nghĩ mấy tháng nay đặng sắp đặt công việc làm lớn hơn khi trước. Nay tôi khởi sự làm lại một cách rất kỹ lưỡng và tính giá nhẹ hơn khi trước cho đẹp lòng quí vị mua sỉ. Vậy xin các vị thân chủ cũ tưởng tình cố cập giúp bạn đồng bang được tấu bộ rất cảm tình.

Mandat cũng là thơ gởi hối đều chỉ xin gởi cho M. Trần-hữu-Thế, Commerçant à Mocay (Ville).

Kính cáo.

CUỘC NGHĨA QUYÊN
GIÚP TRUNG-KỲ BỊ BÃO LỤT

Mme Ba Tỷ ở Cantho.	2.00
Ông Nguyễn-văn-Ngạn, Huyện-hàm ở An-hòa.	30.00
Ông Nguyễn-thanh-Liêm, Chủ nhà-máy ở An-hòa.	20.00
Ông Nguyễn-văn-Viết, chủ nhà in Saigon	10.00
Ông Nguyễn đức Huấn 55 rue Pellerin Saigon.	5.00
Ông Châu Cửu dit Bá Xuyên chez, Châu quốc Kỳ, Commerçant à Bafi..	2.00
Ông Nguyễn văn Xã dit Được, Officier de l'Etat civil du village d'Anthạnh Mocày	1.00
Nguyễn văn Cẩn, Thomas, Commis à la Mairie de Saigon en retraite, Tri-Huyện honoraire.	5.00

Hài đàm

TẾT ĐÃ GẦN

Vợ thầy kia, nữa đêm, chẳng biết lim sao thao thức trằng trọc hoài, ngủ không yên giấc mới kêu chồng dậy : Mình, mình, mình ơi !

— Cái gì vậy ?

— Mình không biết Tết đã đến rồi sao mà mình ngủ yên dữ vậy ?

— Tết thì Tết chớ chuyện gì mà không ngủ ?

— Mình không thấy sao ? Bữa nay vợ các thầy, người ta đã lo sắm sửa món mấy món kia, nào áo tố, quần lãng, nào dây chuyền, nào vàng chạm, vàng trơn, cà-rá hột xoàng, sương chưa. Còn mình nhắm lại vợ mình coi sao, một bận đi thì cầm hơn một trăm qua ngày qua tháng, cái giấy cầm đồ cũng cầm nữa, bây giờ Tết nầy mình để tôi chịu mình trần thân trái vậy sao ?

— Mà cô nói mà mà-nó không biết nghĩ : tự mình đã lấp đầu mình còn vay mượn ai được nữa bây giờ thôi không năm nay thì năm khác có phải Tết một năm nay mà thôi đâu.

— Không, tôi không biết chi mình, mình phải tính liệu làm sao Tết như không lẽ ở nhà hoài còn đi đến nhà chị em thì tôi mắc cỡ quá, mình tính sao mình tính. Thằy ta nằm gác tay trên trán một hồi lâu, rồi vùng ngồi dậy, cười rỡ vỗ vai cô ta mà nói rằng được rồi mình, được rồi.

— Sao ?

— Không phải sắm sửa gì tốn kém mà chẳng cũng không ai cười nữa, mình đợi lên ba mươi Tết đó, mình ra chợ mua ba thước vải, sáng mùng một Tết mình bạch lên, chị em ai có hỏi mình nói mà mình mới chết hôm qua mới được Âm-phủ, bây giờ mình phải chịu tang cho mà mình vậy nghe được không ?

Tung Lâm

Coi tướng người có tiếng

Trần-kiểm-Tiền tiên-sanh người tỉnh Quảng-đông ở miễu Thành Hoàng có lời kính cáo chư quí-vị khán-quan xin nhà giám. Tôi coi bói khoa cùng coi tướng số đoán việc nghèo giàu, số mạng, danh phận, chẳng một lời dua nịnh. Xin chư-quí-vị muốn biết sanh tử cùng các việc hậu lai, xin tạm bước ghé vào thì hiểu rõ. Khán tướng định giá. Tôi có người thông ngôn tiếng Annam, lời biện bạch không sai chẳng hề thêu dệt.

Tại đây có cái đàn hình 100 tuổi treo lên bằng giải và bàn tay thì mới phải là Trần-kiểm-Tiền khéo lắm không phải đồ làm bậy mà ăn tiền ; không hay không đăng vào báo.

TRẦN - KIỂM - TIỀN
208, Rue d'Espagne, 208 Saigon

Mấy lời biện bạch

SỰ ĐỒN LÃM

Trình cáo ngài : Hiệu tôi là Tăng-Khánh Long, buôn bán tại Saigon đã hơn 10 năm nay ở số 10 đường Catinat, nhờ ơn quí khách có lòng hạ cố nên sự buôn bán của tôi ngày thêm thịnh đạt, tới năm 1921, tôi có lập thêm một tiệm nữa ở đường Bonnard số 90, hiệu là Đông-Nam-Mỹ cũng chuyên nghề khắc các thứ cờn dấu đồng và bản đồng, đồng giày lây, giấy hạ, đồng, đồng đồ, bán các thứ nón casquettes và nón feutres buôn tại Lyon và Paris, cũng mong ngày một mở thêm đường buôn bán cho rộng mà thỏa dành chút vai với người Ấn-độ, Ai-cập để khỏi phụ tấm lòng quí khách đã sót sắn vừa giúp đồng bang bấy lâu nay.

Năm 1923 nhân tôi bị việc nhà bối rối phải mở Bắc-kỳ nên không coi quản được cả hai nơi, vậy tôi có bán lại tiệm số 10 Catinat cho M. Phúc, còn tôi quản lý 1 tiệm 90 Bonnard mà thôi, đến nay M. Phúc thường may buôn bán thua lỗ bị tịch ký tiệm của y (số 10 Catinat) song có nhiều người không hiểu sự thay đổi mà đồn lãm cái thằng không may ấy cho là tiệm tôi bị hư. Tôi đã nghe thấy nhiều quí khách vì tôi mà phân nàn giùm vậy tôi xin có lời bày tỏ trình các quí khách biết cho khỏi lầm, chẳng tôi là người buôn bán thật thà đã được hân hạnh tiếp rước quí khách trong lục châu đã 10 năm nay vậy xin các ngài chiếu cố đến gót ngọc ghé tiệm tôi số 90 đường Bonnard gần chợ mới Saigon hoặc mua hàng thì chi chúng tôi hết lòng hoan nghênh và cảm tạ vô cùng.

cẩn bạch
TĂNG-KHÁNH-LONG
Chủ tiệm Đông-nam-Mỹ
90 đường Bonnard 90 Saigon.

Cáo bạch

Kính tỏ cùng quí khách rõ : Vì khi tôi mới khởi sự làm nghề đưa xe-hơi đây, là bởi tôi thấy hãng xe trước nó hủy bạc bộ-hành chúng ta nhiều đều khó nhọc, cho nên tôi phải hết lòng lo lắng trừ cái hại ấy.

Kế đó có một người Annam ở Vĩnh-long ra kế nghiệp làm nữa thì tôi muốn nghỉ đặng kiếm công việc khác mà làm. Một là cho khỏi tiếng người ngoài chê cười rằng bọn Annam tranh lợi cùng nhau, hai là nhiều xe thì phải có nhiều sự rủi ro cho bộ hành, mà nghỉ không đặng, là bởi chuyện tôi làm ra đã nhiều rồi, không lẽ bỏ cái huyết hãu, nên phải nhắm mắt làm luôn.

Phần nhiều người Annam hiểu rõ thì gọi tôi là không quáy. Còn người ngoại-quốc dòm vô thì cười rằng : Đồng-bào trong xứ tranh lợi với nhau. Bởi vậy ngày nay tôi suy nghĩ hết sức mới hồi tâm, rút xe hết về hãng, đặng chờ đến ngày *1er Janvier 1925* đi thơ cho Nhà-nước mở đường *Ba-động Plage, Trà-cú, Đại-ải, Tiểu-cần, Mặc-bắc, Ất-tích, Tân-an vân.* Chạy đúng giờ khác như xe thơ ngày trước.

Còn đường *Saigon-Cantho-Vĩnh-long* tôi nhường lại cho chủ đó đi nên tôi phải tỏ cho Quí Khách rõ, chớ không có đều nào khác nữa.

Nay kính
NGUYỄN-VĂN-KIỆU

Cáo bạch

Kính tỏ cùng quí ông quí bà trong lục châu rõ :

Lúc tôi chưa bán đồ xe hơi, tôi đi mua đồ phụ tùng dụng dùng trong cuộc xe của tôi, đi đến chỗ nào cũng đều bị mua giá mắc, mà cách khi thì là khác. Nên tôi phải ráng mở ra một cái tiệm nhỏ, tại đường *Amiral Courbet*, Saigon, số 26, ngang nhà ngủ Nam-đồng-Hương và Nam-Châu. Bán những đồ phụ tùng theo các thứ xe hơi. Trước là sắm đồ dùng trong hãng xe của tôi, sau là giúp cho quí ông quí bà. Nhưng mà chỗ chật hẹp, nên nay tôi mở thêm một cái tiệm khác nơi góc đường *Boulevard Bonnard* và đường *Pellerin*, đặng quí ông quí bà đến mua đồ cho có chỗ rộng rãi ra vào và ngồi nghỉ chơn mát mẻ như mấy hãng khác.

Tôi có làm đại lý bán xe hơi mới, máy tốt, giá rẻ, dễ mua, ở bên Đại-Pháp chở qua và có mướn một người thợ máy Anglais, tên là *James Shrapnel* của xe giỏi lắm, đồ mấy xe cho quí ông quí bà, xe nào có hư đem lại sửa và có lãnh sơn xe đủ các màu tự ý chủ định ; và bán đủ đồ phụ tùng theo các thứ xe hơi đã có trong xứ Đông-Pháp. Giường sắt giường đồng bàn Luân-Đôn gởi lại, và tủ sắt, vân vân.

Cái tiệm mới của tôi tại góc đường *Boulevard Bonnard* và *Pellerin*, ngày *15 Février 1925* sẽ mở cửa khởi sự rước khách. Vậy xin quí ông quí bà giúp tôi cho nên việc, tôi cảm ơn đến cùng. Quí ông quí bà giúp tôi cũng như giúp em cháu của quí ông quí bà vậy, mà có lợi chung, hơn để giúp cho kẻ khác.

NGUYỄN-VĂN-KIỆU
Kính cáo

Khảo về phong tục nước Chiêm-thành (Hồi)

(Tiếp theo)

Đám chết. — Tục Chiêm-thành, hễ nhà có cha mẹ gì chết thì trước hết rước thầy đến cúng trừ yểm rồi mới lo việc tống táng ; nhà nghèo thì chôn, cũng có lễ chôn, nhưng mà sơ sài vậy thôi, còn nhà giàu có thì làm lễ thiêu, nghĩa là đốt cháy cả con người thành tro vậy ; nhà nào làm lễ thiêu ấy là nhà giàu có lắm ; người đi điếu chỉ điếu bằng cau thôi, xem số cau ít nhiều thì đoán ngay được rằng tang-gia sang hay hèn. Khi làm lễ đốt thì người con gái trưởng ra đứng lễ và tiếp khách điếu tang, vì tục Chiêm thành lấy con gái làm nội, còn con trai là ngoại, cho nên việc trong nhà thì con gái lo cả. Đốt xác xong rồi, lấy năm nắm tro bỏ vô trong năm cái hũ nhỏ, năm cái hũ tro ấy thì trong bà con cô bác trong họ ấy cùng nhau đi chôn mà thôi, người thân-bằng cố-hữu không được dự dự cuộc tống táng nầy.

Đi chôn thì khóa đất bằng lại chỉ làm dấu cho bà con thân-thích biết với nhau chớ không có xây lăng lăm mà như mình vậy đâu. Tục truyền rằng mấy cái mả ấy linh thiêng lắm vì chúng nó đã kỵ cho âm-binh gìn giữ rồi.

Đám cưới. — Đám cưới cũng đủ bộ hàng bà con như mình vậy, song lễ vật thì chỉ bên nhà con gái sắm sửa mà thôi ; lễ vật nhà nào giàu thì sắm được nhiều vàng (chàng) thân khéo làm mà nhứt là cau trầu rất nhiều. Đám cưới nào lớn thì có rước bộ nhạc đủ thứ kèn trống, khi nạp lễ thì đánh trống thổi kèn vang lừng song không có đốt pháo.

Đãi khách. — Đãi khách thì toàn là thịt dê và xôi mà thôi, nấu dê, nướng dê, xào dê, không có món gì lạ nữa. Tánh tình người họ, phần nhiều là ngay thiệt, vả lại sợ kẻ trên lăm, nếu có ăn trộm ăn cắp vật gì, quan trên hỏi thì thú ngay không kiên mà chối được ; song bây giờ phong tục họ đã hóa nhiều, không còn giữ thói như ngày trước nữa ; cho nên mấy anh Cai-tổng họ và quan Huyện họ thường hay dọa chúng nó, ép chúng nó phải lo tiền ; thói quan ấy có lẽ họ ở gần người mình rồi nhiễm lấy chăng ?

Sự lao động. — Tục Chiêm-thành, người đàn ông biếng nhác lắm, ít làm công việc nặng nề, về sự lao-động thì người đàn-bà làm nhiều hơn. Người đàn-bà Annam thì dùng có cái vai gánh vác còn người Hồi thì không gánh bằng vai bao giờ, bắt cầu cái gì cũng lấy cái đầu mà chịu thôi ; như một bó củi, một ghẻ nước, hoặc là đi chợ một cái thúng gì đựng vật nặng thì họ cũng để lên trên đầu, họ đi cơi bộ thong thả lắm. Ấy cũng là một cái thói quen.

Kiểu trang phục. — Đồ phục dụng, nhà nào giàu có thì sắm nhiều cái chán phá bằng tơ thêu, còn nhà thường thì bằng vải gai, đại loại như cái áo, cái chanh của người Cao-miên vậy. Đồ nữ trang, thì những vòng bằng bạc, bông tai bằng bạc, chuỗi hột bạc là đã sang rồi, còn hạng thường thì bằng đồng thôi.

Sự-sản. — Sự sản thì họ ở về Sơn-cước không có ruộng trâu gì bao nhiêu ; nhà nào giàu có thì sắm đồ đồng rất nhiều, thau đồng, nồi đồng, xanh đồng, chảo đồng ; nhiều nhà sắm cho đến cái chế tơ lớn dựng rượu cũng bằng đồng. Vào nhà họ chỉ thấy đồ vật dụng toàn bằng đồng cả, ai cất cớ hỏi họ thì họ nói rằng người y-nam chiếm lấy ruộng đất của họ hết ráo, đuổi họ vào tận trong hóc núi non, thì họ còn biết lấy gì làm sự-sản, cho nên họ phải sắm đồ đồng cho nhiều để mà để lại cho con cháu làm của.

Chia gia tài. — Khi họ chia gia tài thì mới bà con làng xóm đến làm chứng rồi đem đồ-đồng ra và chán phá mà chia cho con gái hết, đứa con gái nào lớn hơn hết thì được nhận phần chú-tự nhiều hơn đứa khác, còn con trai trưởng chỉ dựng đồ mà làm chứng thôi không được chia một món gì. Họ thường nói chuyện với ta rằng, Lúc xưa thì họ chia gia-tài đó, chớ bây giờ thì khó lòng quá vì quan họ ăn hết phân nửa rồi, nếu không cho ăn thì chia gia tài không được, vì sự quan nghe thì quan bắt tội ; còn không chia gia-tài thì sự xảy ra kiện cáo tranh nhau cũng bắt miễn quan ăn. Nói tóm lại họ có một cái tánh quen là sợ quan lắm. Cũng nhờ họ có cái tánh sợ quan, cho nên hễ đến kỳ thâu thuế thì họ lo lắm, không dám để bê trễ.

T. L.

FABRIQUE DE CASQUE FANTAISIE
Vente en gros et détail
GRAVURE sur METAUX et MARBRE
TRẦN-DUY-BÌNH
88 đường Gabriel Aubaret (đường d'Adran cũ) SAIGON
TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁC THỨ
Bán sỉ và bán lẻ
Khắc chữ thợ con dấu bằng đồng, bảng đồng, và bằng đá cẩm-thạch

Cuộc mua bán của Annam

Chư quí-vị cất nhà mới, hoặc sắp có đám tiệc lớn hay là muốn dọn dẹp nhà cửa cho ngay-ngắn, thì nên đến tiệm Tính-Tín (Bazar Moderne), ở số 58, Place Gambetta, chợ cũ Saigon, mà mua đồ. Tiệm nầy của Annam ta bán đủ các vật dụng chung dọn theo kiểm thời, đồ đẹp tốt mà giá rẻ hơn các nơi. Như muốn mua đồ để kỷ-niệm cho tiểu-thiếp quí-bửu trong khi có lễ-tiệc hoặc cho người quí của thân cũng chớ quên đến tiệm Tính-Tín (Bazar Moderne).

Ở đó mà bán gì như đồ ăn mặc, nào là giày, nón, áo chemise, faux-cols, cravate, nœud, régate, mouchoir, pochette, khăn đen, không thiếu thứ gì, có thứ chemise col dentelle bằng tơ tới 8$50 một cái.

Lại mới đây, tiệm Tính-Tín có hơn hai trăm cái đồng hồ treo hiệu Allemand thiệt lớn, cao 1 m 30, giá 25 đồng, thứ nhỏ 10 đồng, giá 20 đồng.

Đồng hồ treo đều chạy đúng, có tiếng, bề cao 0m70, giá 20 đồng một cây.

Yết thị đấu giá

PROVINCE DE BACLIÊU

BUDJET RÉGIONAL

AVIS D'ADJUDICATION

Jour, date et heures de l'adjudication : Lundi 17 Janvier 1925 à 10 heures.

Objet : Aménagement du bureau de l'Inspection à Bạc-liêu.

Imputation : Prorata des travaux : 30$00 00

Cautionnement provisoire : 300 fr. et 600 fr.

Bureau où les pièces peuvent être consultées : Inspection de Bạc-liêu, Subdivision des Travaux Publics de Bạc-liêu et 1ème Bureau du Gouvernement.

Bạc-liêu, le 6 Décembre 1924
P. l'Administrateur
Signé : HAISBLÉ

TIỆM BÁN ĐỒ NỮ-TRANG

H Hambert 78 đường Bonnard Saigon

Đồ nữ trang bằng vàng « Fix » và bằng bạc
Đồng hồ đủ kiểu hiệu « Jepy »
Máy hát nói và đĩa hát hiệu « Opéra »
Muỗng nĩa và đồ bàn chưng kiểu lạ
Ly vẽ đựng nước pha lê.
Chén đĩa, tiền bằng kiểu thật tốt.
Đèn tạ đăng, bình bông và đồ chưng theo tủ đủ kiểu.
Đồ cáo đồ dùng theo cuộc đi đường và cho mấy cuộc thể thao.

thiếp của Ngô-hàng-Lâm giao trước cho tên gửi cửa của Bạch-công là Đồng-lão quan. Đồng-lão-quan thấy thơ của Ngô-lão gia chẳng dám trễ nãi, tức thì dẫn vào. Bấy giờ Bạch thị lang đương ở Mộng-thảo hiên cùng với Trương quí-Như nói chuyện.

Đọc đến đây khán-quan chắc cũng lấy làm lạ. Chỗ hành-tàng của Trương-quí-Như đã bị Tô hữu Bạch nói hết với Yên-Tô, lẽ thì Tiểu thơ thế nào cũng không để ở. Trương quí Như làm sao còn ở đó được. Nguyên lúc Dương-tuấn phủ bị Bạch công cầm ở chơi tại Hậu-viên, thì Tô-hữu-Bạch đã cùng Trương-quí-Như dạo chơi trong vườn, nhơn khi cao hứng Tô-hữu-Bạch hễ gặp cảnh đề thi đề lại, không dè đã bị Trương-quí-Như ăn cắp lại đem ra đưng. Bạch-công không rõ khúc nói, mỗi lần thấy bài thi nào thì khen thì thưởng, lại dưa cho Tiểu-thơ thưởng-ngoạn. Tiểu-thơ thấy Tô-hữu-Bạch đi rồi mà Trương-quí-Như thi từ vẫn hay như cũ trong bụng hồ nghi, không dám vội vàng đến trước Bạch-công phàn trần làm sự, cho nên Trương-quí-Như còn đang tây-tịch ở yên, đương dương tự đắc.

Ngày nọ Bạch-công đương cùng Trương-quí-Như nói chuyện, bỗng tiếp đăng thơ của Ngô-lão-gia. Bạch-công mở ra xem, thì rõ hết lại ý, trong bụng vừa mừng vừa sợ, không tiện đỡ xem trước mặt Trương quí-Như, bèn bỏ vào túi áo, lại tiếp một cái danh thiếp xem, chỉ thấy trên đề : Môn-hạ học-sanh Tô-hữu-Đức đến thăm. Bạch-công bèn ngó Trương-quí-Như mà nói : Ngô lão gia có đăng một người học trò đã đến ngoài, tôi phải tạm ra tiếp rước.

Trương-quí Như nói : đó là lẽ tự-nhiên. Bèn từ ra, về tây hiên phòng nghỉ.

Bạch-công đến trước thính đường, kêu người mời Tô-tướng công vào ra mắt.

Tô-hữu-Đức vừa thấy liền mặc áo rộng đi bộ vào. Bạch-công ở trên thềm ngó xuống thấy Tô-hữu-Đức : Áo quần rực rỡ, đi đứng chỉnh tề, người mập mặt tròn, xét lại như hình thi chủ, mười hồng mặt trắng xem qua chẳng phải thi-nhơn.

Tô-hữu-Đức bước lên thính-đường trình thơ và lễ-vật ra mắt, Bạch-công mời ngồi. Ngồi xong Bạch-công nói : Ngô-hàng-Lâm hằng xưng tụng hiền-khế đại-tài, tôi lâm phen tưởng mộ, may nay đặng tiếp hiền khế, tôi lấy làm thỏa dạ lắm.

Tô-hữu-Đức vội vã cung tay nói rằng : Tiện-sanh người bèn học ít tài kém, chất thường, quá mang ơn Ngô lão sư ngộ-nhận, tiến dẫn Lão-gia ; xét lại mình thật lấy làm lo sợ vô cùng.

Bạch-công nói : Lão phu là người suy hèn, thấy được hiền khế đây là một bực thanh-niên quí như châu ngọc, nếu không có duyên làm sao gặp đặng. Chẳng biết hiền khế ở đâu, cha mẹ định chắc song toàn thì phải.

Tô-hữu-Đức nói : Tiểu sanh vô phúc may tiền-nghiêm đã sớm qua đời, chỉ còn một mẹ già ở nhà, hằng-xá cách đây độ 17-18 dặm địa danh kêu là Mả-Xuân.

Bạch-công nói : Tô ra gần gũi trung gan tạc, thế mà lão phu không biết, thật là quê-quá. Nói dứt lời, người nhà đăng trà lên. Trà xong, Tô-hữu-Đức đứng dậy cáo từ.

Bạch-công nói : Mang ơn hiền khế ở xa nghĩ tình đến viếng, lẽ phải thì mời ở lại đàm cơm. Song vì mới biết, lão-phu chưa dám vội làm phiền, vậy lần sau sẽ làm khuất thủ hiền khế lại.

Tô-hữu-Đức nói : Nhờ ơn lão-sư hạ cố, đã quá bụng trông, hà dâu lại dám làm nhọc bụng lão-sư ; nói rồi từ bước ra. Bạch-công bèn đưa ra ngoài cửa, cầm tạ hai ba lần mới biết. Khi bước vào người nhà đem lễ vật trình lên. Bạch-công đếm thấy sáu cây hàng, còn bao nhiêu lui lại. Tô-hữu-Đức thấy Bạch-công đãi rất hậu, nghĩ thầm việc chắc được, trong bụng rất vui mừng.

Bạch-công lui vào hậu đường. Tiểu-thơ bước ra trước hỏi rằng : Khách ngày nay là khách nào ?

Bạch-công nói : Chẳng khách nào lạ, ấy là người cận mấy đăng thơ cầu thân, tên gọi Tô-Sanh đó. Liền đưa thơ Ngô-hùng-Lâm cho Tiểu-thơ. Tiểu-thơ xem qua thấy hai chữ Tô-sanh trong lòng nghi cho là Tô-hữu-Bạch, lại thấy Ngô-hàng-Lâm nói : « Ấy là người đã vì cháu lựa ngày xưa » thì chắc Tô-hữu-Bạch chớ bôn nhi, nên càng thêm mừng rỡ không cùng, song giả ý hỏi rằng : Chàng ấy tên họ là gì, có được y như lời cậu-cậu tôi đã nói không ?

Bạch-công nói : Chàng ấy tên gọi là Tô-hữu-Đức, ngày trước cậu mấy có nói với tao, người thi dâu dâu, học lực giỏi, nhơn vật rất phong lưu, ngày nay trong thơ lại tán dương như thế, ta chẳng biết sao ? Theo con mắt ta ngó thì người đó cốt tướng ra bộ phú ông, nói năng thì thật lanh lợi, còn nói tánh hiếu chữ tài tình phong lưu, thì chưa chắc.

Tiểu-thơ nghe kêu đến tên Tô-hữu-Đức, nhơn lòng đã có sẵn Tô-hữu-Bạch ở trong, nên ngộ nhận Tô-hữu-Đức là Tô-hữu-Bạch không nghi ngờ chút nào. Tuy Bạch-công nói là vị tác phong lưu, song cũng không tin, bèn nói rằng : Cậu tôi đã vì cháu kén lựa người đó, tưởng chẳng phải buổi mai buổi chiều mà được, hoặc chăng cũng có chỗ dùng, không rõ vì sao lại cùng với lão-thân lựa khác hẳn.

(Sau sẽ tiếp theo)

TIỆC MỪNG

Hôm ngày 13 Décembre 1924, nơi nhà M. Võ-đăng-Thới có thiết tiệc mừng đặng thưởng Médaille. Vì năm 1915 người tùng chinh bên Pháp-quốc. Đến năm 1918 Pháp-quốc đắc thắng khải hoàn, người mới được tùng qui cố thổ. Người lãnh làm xã-trưởng Mỹ-trường năm 1923 và 1924.

Nay Pháp-quốc xét công người giúp nước rất dày, nên ban thưởng cho người 1 tấm Médaille mà đền bồi công lao ngày trước.

Nên người mở tiệc mừng đặng ơn trên mưa móc. Bữa ấy có quí ông quí thầy kể ra sau đây đến dự tiệc :

M. Lê-quan-Huy, Ex Chef canton, M. Lê-ngọc-Thọ, Chef canton Bình-khánh-thượng, M. Lê-như-Tha, Ban-biện Bình-trung (Vũnglièm) M. Vàng, Ex Conseiller (Mỏcày) M. Nhựt, Hương-chánh (Mỏcày) M. Hương bộ (Mỏcày) M. Hòa, Hương-sư Trung-tín, M. Mạnh, Hương-sư Trung-hậu, M. Nương, Instituteur An-trường, M. M. Hậu, Instituteur An-trường, M. Nhạn, đại-hương-cả Trung-hòa, M. Ảnh, Bồi-bái Trung-nghĩa. M. Hiệu Hương chủ Trung-nghĩa, M. Mai-đăng-Dung, ex Maire An-trường, M. Ng.-viên-Chiểu, Hương-thân An-trường, M. Lê-quan-Lộc, An-trường, M. Lê-quan-Trư, An-trường, và đủ mặt hội-tế hương chức làng Mỹ-trường, và còn nhiều ông nữa xin kiểu lỗi không rõ được qui danh.

Ngày ấy nơi nhà M. Thới chưng dọn rất trang hoàng, lại có gánh nhạc Cao-man và tài-tử Annam ở An-trường giúp vui trong tiệc ấy.

Trước khi mở tiệc hồi 8 giờ ban mai ngày 13 Décembre 1924, thì tài-tử An-trường có đờn ca 2 bài chúc mừng của chư qui-hữu làng An-trường như sau nầy :

CHÚC MỪNG M. VÕ-ĐĂNG-THỚI
TÙNG CHINH ĐẠI-PHÁP
Nay đặng ân-tứ chiến-công Khuê-bài
(Điệu Tứ-đại cai)

Trời nắm tiếng chuông thức tỉnh giấc nồng,
Vẻ vang nòi giống Lạc-Hồng.
Đang thời-kỳ thông đồng văn bang,
Võ-Đăng môn xuất hiện một chàng,
Âu chiến trăng tăng ngàn trăng sáng.
Trổ tài tế-thế an-bang.
Giúp Đại-Pháp gia ra tay dẹp loạn.
Mừng hôm nay.
Chánh-phủ trên xét ân công nghiệp.
Ban thưởng khuê-bài.
Nên danh dự chói gia môn.
Giọt đức dày vinh ấm tử tôn.
Bởi xưa đức Cao-Tổ Gia-Long.
Sắc chỉ lost khắp thủ Tây sơn tặc,
Phải vượt vòng viện binh bên Pháp-quốc.
Đâm muôn trùng công ơn : gươm khô nhọc.
Mới gây nên nghiệp cả để cho tông chi nối đời.

Chúng hữu cung bồi cơ trù
Cho hay thiên tạo trần ai.
Công xưa ân trả nghĩa bồi,
Đỏ máu nầy đến mấy việc mới hết xưa
Nếu danh rạng phần làm tôi.
Chí bước xông đường thiên sơn vạn hải.
Lau khô chi sóng
Đến ơn tất đất ngọn rau,
Lập công dày hội trường quyền cao.
Nào khi đột phá xông tên.
Chí lấy lửng đớm đương kịch liệt.
Phơi da vàng chịu phong tinh vô huyết,
Dạ để sôn dầu sơn nhai địa huyệt.
Ăn sương nằm tuyết phơi gan trên địa cầu.
Bao quản dãi dầu
Biết bao chiến-hạm phi thoàn,
Ngư-lôi. Tiềm-thủy-đỉnh nhộn nhàn.
Hỏa-lôi công Đại-bác, thần công,
Quảng chi vít tan, lần tên.
Quyết thông phá đột xông miếng ấm-lực,
Khử bạo trừ tàng.
Cho phỉ chí hùng anh,
Đứng làm người nào nệ tử sanh.
Làm trai vạn giữ thân danh.
Nợ tang bồng, nam-nhi chí cả,
Trả ơn nhà, gánh việc đời.
Công danh toại chí bình sanh,
Trải với thời cạnh tranh.
Ấy hiệu trung lưỡng toàn,
(Danh phận rỡ ràng)
Trên đẹp mắt mẹ cha.
Dưới nở mặt thê noa,
Ấm chất truyền gia môn hữu hạnh.
Hạnh phước dày, đức trạch dày,
Đã phú thọ lại vinh hoa.
Cẩm thượng thiêm-ba,
Rực rỡ thay tương môn đình.
(Yên hưởng thái bình)
Mừng nay, đất yên, biển bặc tâm kinh,
Khải ca, danh toại công thành.
Mông ơn trên đế gương kế niệm,
Thưởng khuê-bài chiến công.
Giữa tiệc vui dồng chúc đăng cho bạn,
Thế đại tương truyền.
Lộc vị chí cao thăng,
Lịnh huyên-đường phước thọ gia tăng.
Từ đây khánh-hỉ đoàn viên,
Cả tông môn hội hiệp nhứt trường.
Vận hội trình tường!
Cầu xin : Từ tôn chấn hưng thời.
Vẻ vang nòi giống, đáp bồi quê hương.
An-Trường, quận Càngiong (Trà-vinh).
Chúng hữu đồng cung bạ,
Nguyễn viên Chiểu, Mai đăng Dung, Ng. tấn Hoài, Lử bảo Giá, Lưu hòa Ân, Đoàn văn Quí, Lê quang Lộc.

BÀI CA THỨ NHÌ

Ngày nay, Kiểm-lang mở tiệc vui vầy,
Anh em đủ mặt đông đầy.
Điều ca cảm chúc mừng nhau đây,
Vì chưn giúp nước công dày,
Nên Pháp-đình thưởng chàng Médaille.
Bởi người thảo ngay.
Mới hôm nay đặng vậy.
Thiệt là hoan vui.
Phải cởi thay cho nam tử phận,
Đáng mặt râu mày.
Trung hiếu vẹn tròn hai,
Những khi lúc thiếu niên.
Tánh chất hằng tự nhiên.
Kính người già thương kẻ yếu.
Quân giao, mà lễ nghĩa chẳng thiếu.
Vì trang học thức, bởi tay văn kỳ.
Lớn nhỏ thấy yêu vì.
Đợi lúc gặp thì.
Sẽ đăng làm kiến vi.
Thương hạ biết tôn-ty.
Mọi xuất thân làm Hương-bộ,
Săn sóc việc làng.
Hương chức cũng đến thương.
Bằng đâu lúc tác nhiễu-nhương.
Nơi Pháp trào chiến cùng Mẫu-quốc,
Mấy năm trường rền trời động đất.
Cả hoàn cầu : che vẻ mặt.
Mấy cơn chiến đấu 5 châu rêm hồn.
Nên Mẫu-quốc pháp đình hạ chỉ ban bành,
Cõi Nam-kỳ mộ binh
Lòng vì quốc quyên sinh,
Trải gan trung ra cùng mộ
Vì nước quên nhà.
Phần nam-tử xưa nay.
Khi qua đến Đại-tây.
Giữ một lòng thẳng ngay.
Phép trên yêu vì.
Phòng binh trường chức trao.
Thưởng lực công lao.
Giác đã an khải hoàn,
Khi về đến cố hương.
(Mình đặng hiển vang)
Chiến của danh đến an
(Vui vầy, cả làng)
Ba phép cùng khải hoàn.
(Xã trưởng liền ban)
Lập từ đường cho chàng.
Mảng tuy quê hương cốt nhục hiệp đàng,
Thờ nhi phụ tử nhứt bàn.
Lại quốc gia vẫn lòng yêu chuộng.
Ban thưởng liền Médaille.
Xét rõ cho cái công huân trọng,
Phần nước về mây.
Vui về phần làm trai,
Kính mừng tiệc thưởng Médaille.
Bền giúp nước công dày.
Chúng tôi ước mong cho Khê-hữu cũng ngày.
Trong vận hội từ nầy tương lai.
Nay ca.

Đúng 10 giờ M. Thới mời quí ông, quí thầy vào tiệc, đang khi yến ẩm thì có nhạc Cao-man và tài-tử Annam nối nhau mà giúp vui trong tiệc.

Khi vừa mãn tiệc đến tuần Champagne thì thầy Ban-biện Lê-như-Tha đứng giữa tiệc có tỏ ít lời chúc mừng M. Thới.

Khi thầy Ban-biện Lê-như-Tha nói dứt lời thì kế M. Đoàn-hữu-Ân, Hương-sư làng Mỹ-trường thay mặt cho Hội-tế hương chức đọc bài chúc tụng như vầy :

Quí ông, quí thầy,

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh hết sức nên mới cùng nhau vầy hiệp nơi đây đặng rập nhau một tiếng chúc mừng cho đứng có công lao, có lòng khẩn-khái, biết vì thổ diện quê-hương, đem thân ra giúp Pháp quốc đặng chống chọi cường quyền vùa vực công-lý.

Người ấy là ai ? Là thầy Võ-đăng-Thới, nguyên Hương-bộ thuộc-viên Hội-tế làng Mỹ-trường, đã đặng lãnh-phần công cơ Đội-trưởng, lại thêm ban thưởng khuê-bài.

Vốn thầy là con cháu cửa danh gia, anh em hàng cự-tộc. Ông nội của thầy là Đức Võ-Thái-Công, đứng ra thủ-xướng, khai hoang tịch nhưỡng gầy dựng nên cơ sở làng Mỹ-trường. Bác ruột thầy là ông Lão Đại-nhơn, Tri-Huyện hàm đã làm Cai-tổng Bình-khánh-thượng hơn 30 năm.

Nay đặng phần đài hàm hưu dưỡng, anh của thầy là ông Võ-đăng-Phong làm Phó-tổng Bình-khánh-thượng tột bực thanh-liêm, bất hạnh sớm đã từ trần ; cô dương kiêm Cai-tổng Bình-khánh-thượng là ông Lê-đại nhơn đây cũng là thích-thuộc, tánh-chất ôn-hòa thuần-hậu. Những hàng con-quí, kẻ hào-gia, người phú-hộ bà con rân-rát như thế mà gặp buổi cang qua thời đại, thầy chẳng qui trọng phàm-xu, rên lòng dịch-khái, đem thân ra gánh vát lấy cái vai tuồng kịch-liệt cùng sư-quốc, làm cho nở mày mặt con trai của nhà Việt Nam.

Tuy thầy làm cho vừa trách nhâm tâm chí của thầy, nhưng xét lại cho kỹ từng trung cái chủ nghĩa ấy có bổ ích về phần vinh diệu riêng của Xã-hội làng Mỹ-trường, và cũng thơm lây đến bạn Hương chức Hội tế của chúng ta nữa.

Trót 6 năm thầy ôm lấy tâm nhiệt thanh niên-nhi nên thầy luôn chịu xa cách cha mẹ vợ con và dẫn chài tuyết sương tên đạn.

Nay nhơn lúc khải-hoàn ơn trên phóng hạ : thầy trở về cùng đặng thân tráng lực kiện, và vui thấy quê hương cũ, bậu bạn xưa. Thiệt là mãng nầy vì với lúc nào cho ngang.

Chúng tôi lẫng tưởng hễ con người mà có chí anh hùng, có nết hào tâm ắc là Hoàng-thiên bất phụ. Huống chi thầy đã tạo nhơn hạo-đại như thế, chắc là tương-lai kiết quả diên-hảo chớ có lý nào không ? Thầy chẳng phụ lòng Nhà-nước, thời có thể nào Chánh-phủ lại quên ơn của thầy đó vậy.

Ấy vậy, chúng tôi xin chúc cho thầy: đường danh còn rộng bước, nẻo lợi cũng êm chơn. Trước khi chúng tôi chúc mừng cho thầy, đều rập nhau một tiếng lớn tung hô cho :

Đại-Pháp Chánh-phủ vạn tuế !
Mỹ-trường vạn tuế !

Nội tiệc đây đều đặng khương ninh vĩnh-viễn.

Đoàn-hữu-Ân,
Hương-sư Mỹ-trường

Ông Hương-sư Đoàn-hữu-Ân đọc dứt lời, kế M. Ng.-viên-Chiểu cựu Hương-thân làng An-trường có đọc một bài chúc mừng như sau đây :

Quí ông, quí ngài,

Tôi lấy làm hân hạnh mà đặng đứng chung quanh cái tiệc vui mừng đây, hầu nghe đặng nhiều lời châu ngọc của chư qui ngài đã tỏ trước đó, thì không lời nào tôi còn chen vào nữa đặng.

Song tôi nghĩ vì Cổ-ngữ có câu rằng : Làm quan thì phải thưởng người ngay, trị đứa gian ; làm người phải khen kẻ lành mà chê đứa dữ. Bởi việc đáng khen tôi phải ngợi khen

Qui ông, qui ngài,

Tôi xin chúc mừng cho thầy Xã Võ-hiền-khiết đây đôi lời cho rỡ rằng giữa công chúng ngỏ thỏa lòng cảm mộ bấy lâu, dầu có chỗ ngập ngừng xin ngài miễng chấp.

Thầy xả : Tôi với thầy đối nhau rất có tình dan-diều, thiệt là niềm cố cựu. Thiệt là nghĩa bạn bầy, tợ hồ thân thích vậy.

Bởi sao mà tôi lại nói nhiều lắm thế. Bởi vậy : 1 quan Huyện hàm là linh bá-phụ của thầy, trước là Thập lý-hòm trong tổng nầy, là quan thầy của anh em chúng tôi, đã từng thâm cảm ơn ngài dạy bảo.

2. Thầy Xã với tôi từ bé đến giờ sự giao tiếp cùng sự đối đãi nhau rất nên thân hậu.

3. Thầy Xã khi định nguơn-phối lại nhập nhoài trong tệ quyền. Bởi ba cớ ấy ma ra tình thân hậu đâm đà.

Năm 1915 thầy đương chức Hương-bộ nghe Nhà-nước mộ binh chống về chủ quốc mà trợ chiến, thì cái lòng khẩn khái cang đởm của thầy nó phừng lên quyết ra đi linh mộ tùng chinh, trước là đền nợ nước ơn nhà, sau cho đã cái nư giận những quân cương bạo (Đức tặc). Cái lòng khẩn-khái cang đởm của thầy thiệt lỏ ; lấy gan sắt mà cự cùng đạn sắt, dam mình đồng mà đương với súng đồng ; lăn lúc nơi chiến địa trót bốn năm trời, mà tự nhiên vô dạng. Vậy mới biết người lành trời giúp đặng thành công mà trở lại quê hương. Bởi công ngày nọ rất dày nên danh ngày nay cũng xứng.

Nay Nhà-nước lúc công hành thưởng, mới ban cho thầy một Médaille chiến-công đây.

Tôi rất mừng cho thầy công toại danh thành. Vậy thì đường hoạn thầy đã êm, khuyên hiền-khiết bước luông cho đến chỗ.

Nguyễn-viên-Chiểu
An-trường

Khi M. Ng.-viên-Chiểu đọc dứt lời, kế M. Lê-quan-Trư, cho phép Lê-quang-Thơ thay mặt đọc 1 bài chúc mừng như vầy :

Thưa quí bà, Thưa quí ông.

Cổ-ngữ có câu rằng : « Nhập thế cuộc bất khả vô công nghiệp, xuất mẫu hoài tiện thị hữu quân thân » hễ ai mà vô mặt, mang râu, đội mão vô rồi, làm sao cũng phải có một cái vai thiên tử chi chi đó mới xứng đáng với gương mặt, hàm râu, cái mão kia vậy. Nhưng cái vai của mỗi người trọng hay khinh đều tùy theo cái nhơn tài, nhơn phẩm, ai dở gánh ít, ai giỏi gánh nhiều, chớ cũng đi vào một con đường công lợi công ích mà thôi. Lẽ thường xưa nay hễ hữu công tắc thưởng, ấy là phần của kẻ bề trên, còn phận vợ chồng tôi — hay tin chú mười chúng tôi đây đặng phần nước dồi mày — chúng tôi chẳng dám hêu đòi bắt chước người trên, song chúng tôi cũng xin dùng chữ « thưởng » mà thưa rằng chúng tôi xin đáng thưởng chú chúng tôi một tấm lòng thành hồng nàn chan chứa nỗi mừng của chúng tôi áp ủ bấy lâu, mong rằng không đến nỗi phụ tình cô ú chúng tôi vậy.

Chẳng phải vì tấm mề-đai mà đủ cho chúng tôi mừng, mừng là vì kể chúng tôi thấy tấm mề-đai đó thì chúng tôi tưởng tượng trong trí ra một trường huyết chiến, kẻ anh hùng gặp dịp mà trải một phơi gan, lấy óc trang cang thoa ngọn cờ đến nợ nước, cho nên công lý mới thắng nổi cường quyền, cho nên mới có hòa bình rãi trong thế-giới. mừng là vì chú chúng tôi đã có một lúc toại chí nam-nhi, để danh thơm cho nòi Nam-Việt. Thật phận làm trai mà biết vui nơi dường cung-kim, hết oanh giữa dám cường quyền, vì với chim Hồng bay liệng non cao, thì có còn chi vui hơn nữa ? Dầu danh cao, lời nhiều cho mấy đi nữa, mà công nghiệp kém cỏi bao nhiêu, thì giá-trị con người cũng thấp thỏi bấy nhiêu, còn kẻ anh hùng chẳng phải lập công nghiệp cho nhiều dặng để tiếng lại đời sau nêu tên trong kinh sử, hoặc đáng cho công chúng ngợi khen, hoặc đáng có ngày thọ ơn vua lộc nước ; không, không, những kẻ nầy mà làm đều chi lẽ nước lợi dân là vì bổn phận mình đối với non sông buộc mình phải làm đó thôi, song phần nhiều người bằng tưởng rằng hễ thấy những kẻ quyền cao tước lớn ấy là kẻ nghiệp cả công to, còn kẻ dở đều là người vô dụng, dễ cho mai một anh hùng, nhưng càng mai một danh chứng nào, lại càng rạng vẻ hùng chứng nấy. Chúng tôi dám nói như vầy chẳng qua là chúng tôi có lạm biết cái tâm chí của chú chúng tôi, là người đã tận tâm giúp nước, đã đổ biết bao giọt máu hồng, đã tuông biết mấy giọt mồ-hôi, để tuông đã lắm mấy năm rồi cho đến qui quốc chẳng đành quên người hạn mã công lao, đem tấm mề-đai nầy đây mà nêu gương cho kẻ khác, thật rất quí hóa thay ! Rất vẻ vang thay ! Đã vậy mà tuổi người còn hãy thanh xuân như cúc đương thu, như sen giữa hạ, như nhựt tại trung thiên chiếu diệu tứ phương, chắc có lẽ đoàn em sau nầy cũng đặng như hơi ấm áp.

Nay vợ chồng chúng tôi nâng chén rượu ngan mày, xin lỗi quí bà, quí ông, mà cầu chúc cho chú chúng tôi ngày xuân còn dài, còn nhiều phước lộc.

Lê-quang-Trứ
Võ-thị-Hưng

Khi M. Lê-quang-Thọ, đọc dứt lời kế M. Võ-đăng-Thới, đọc một bài cảm tạ như sau nầy :

Kính, trình qui chức,

Cái ngày nầy của ít năm trước đây, tôi còn đứng giữa vòng gió tốn mưa đạn, trước mắt đầy đầy những kẻ nghịch và khói súng lửa binh, chú tôi có để đâu ngày nầy năm nay mà tôi lại đặng bày một cái tiệc mọn, mở mắt nhìn đủ thân-thích, chư tôn bao giờ. Những đều trông thấy đây chưa biết chiêm bao hay là cảnh thiệt. Vì xưa có câu : « Cổ lai chinh-chiến kỷ nhơn hồi » mà nay tôi lại đặng trùng qui cố thổ thiệt đều ấy là : xuất hi vọng ngoại đó.

Tóm lại các cuộc quang ngu trong kiếp binh sanh của tôi duy có cuộc nầy là hơn.

Nay Nhà-nước lấy lẽ công bình ban thưởng cho tôi một cái Médaille Quân-công ngỏ hầu đền công lao của tôi ngày trước.

Chư qui thầy có lòng hạ cố, dời xe đến chung vui với tôi trong tiệc mọn nầy, tôi hết lòng thâm cảm vô cùng. Song cạn nghĩ mấy lời của chư tôn hạ tứ, tôi há dám điềm nhiên mà tự cam. Xét vì tôi phất đã tài kinh-tế hay là dáng mặt anh hùng hào kiệt chi mà để cho qui chức quá dự cái tôn chỉ của tôi, đầu quang hưởng nghĩa đó.

Là bởi lâu nay tôi hằng noi theo khí phách của người Langsa, chẳng ưa cái thói chuyên-chế, thấy Đức-quốc lấy lừng nên tôi quyết đem thân cường tráng tấm đởm thiếu niên ra cho Nhà-nước sử dụng, đặng mà tuyệt diệt lũ cường quyền, tài bồi nền Công lý, ngỏ cho thầy Đại-Pháp ta khuyến điểm cái dõ-mục thinh giả chung của trò Việt-Nam đó thôi.

Nên ngày nay Thầy Đại-Pháp đặng toàn thắng thì là toại chí cho mấy dân tộc thuộc địa chư hầu lắm đó.

Tôi ở tại Đại-Pháp trọn 5 năm tôi thấy đủ binh-lực, phong-hóa, chánh trị và công thương nghiệp-nghệ của người, mỗi mỗi đều văn-minh cao thượng vô cùng, tôi hằng ước ao chẳng biết thế kỷ nào cho dân tộc và cương thổ Việt-Nam ta đặng văn-minh thạnh mỹ và đặng phú cường như thế thì là khoái hoạt cho quê hương ta biết là dường nào ? Bởi vì xứ sở ta còn nghèo, trình độ ta còn kém lại có nhiều khi tôi vâng lịnh quan Tổng-binh sai tôi đem công binh đến sửa tu mấy chỗ chiến trường liệt hậu tôi thấy nào là : nhà cửa tan-tành, cỏ cây xơ-xác, con thơ rơ yếu than khóc cùng đường, vóc

TẠI HIỆU "NHÀ ĐỎ"
(Tiệm ngành của hiệu « CHÂN-THỤY » Hanoi)
72, Boulevard Bonnard. — SAIGON (gần Chợ-mới)

Chư-tôn muốn chưng phòng khách và phòng ngủ cho bảo lộng, nên mua một tấm khảm (tapis) dệt bằng cói xo (jonc retors) của một nhà kỹ-nghệ lớn tu chế ra, ròng bằng nguyên-liệu và tay thợ Annam.

HÃY DO NƠI HIỆU " CHÂN-THỤY "

Lại còn đủ thứ đủ kiểu khảm vẽ màu tốt đẹp, tùy ý chư-tôn lựa dùng.
Hiệu nầy cũng có chế ra thứ vải để may mùng, khổ rộng 2m.20, vừa cho bề cao giường nằm, Nam-kỳ ta gọi là « *Vải mùng Chân-Thụy* » danh tiếng lẫy lừng hơn 8 năm rồi.

Pour :
TOUS ARTICLES
D'HYDROTHÉRAPIE
JACOB-DELAFON & Cie
Baignoires
Lavabos
Appareils divers
Glaces encadrées ou non
Bisautées ou non biseautées
Demandez à L. JACQUE & Cie
Seuls Agents

SONG-MỸ KỲ-DUIÊN

(Tiếp theo)

Tô-hữu-Đức nói : Lời nghị của ân-công ngày trước, không những có bụng thương tài, lại là một đều nghĩa cử, bọn tôi thật như chiêm bao chẳng biết gì, thật là đáng cười. Ngày nay đặng nhờ Lão-ân-sư cho chở cứu giúp, thật là xem bằng cốt nhục tử sanh, ngày sau em tôi tuy kết cỏ ngậm vành cũng chẳng trả đặng ơn dày trong muôn một. Nói rồi đứng dậy đem lễ vật đưa lên và vòng tay bẩm rằng : Chút đỉnh vật mọn tỏ chút lòng thành, nếu Lão-sư từ chối, thế là bỏ môn-sanh ở ngoài môn tường đó. Muôn nhờ Lão-sư thâu cho.

Ngô-hàng-Lâm nói : Thật tôi không dám thâu nhận, song hiền-khế đã quá ư dụng tình, vậy để tôi nhận lãnh một vài món cũng đủ. Nói rồi đếm lượm đôi ba món chỉ đó. Tô-hữu-Đức hai ba lần khẩn cầu mà Ngô-hàng-Lâm quyết ý không thâu.

Tô-hữu-Đức nói : Môn-sanh ở đây, làm rộn ắc hại việc tịnh-dưỡng của Lão-sư, vậy xin cho tôi cáo về, để ngày hôm sau sẽ đến bái yết.

Ngô-hàng-Lâm nói : Tôi muốn cầm hiền-khế ở lại một hôm, hiền-khế lại vì tiện thủ chưa đặng thiệt mạnh mà dung chế cho, đã như vậy thì xin phiền hiền-khế hôm sau đến đàm tự chơi, chớ quên, nói rồi đứng dậy đưa Tô-hữu-Đức ra khỏi cửa.

Ngô-hàng-Lâm tin lấy làm phải, mừng khỏi phụ tấm lòng ân cần hồi trước, trong bụng lấy làm rất vui.

Còn Tô-hữu-Đức khi về đến nhà thầm nghĩ lấy làm khoái ý nói : Việc ấy chắc mười phần yên đặng, chỉ làm sao lập thế dối lấy đặng một phong thơ trong tay, thì việc lớn mới bằng định đặng. Qua vài ngày, vừa thấy Ngô-hàng-Lâm sai người đem đến hai cái thiệp và nói : Lão-gia xin mời hai vị Tô tướng-công trưa đến tiểu viên diện tự.

Tô-hữu-Đức vội vàng nói : Mông đội thạnh đức của Lão-gia, không dám không đến, chỉ em tôi hiện vì ở trong chỗ quê mùa rèn tập sách vở, e không thể sai người đi kêu đặng. Đến quá trưa một mình đi đến dự tiệc.

Ngô-hàng-Lâm ra tiếp Tô-hữu-Đức vào nhà, vừa ngồi xuống liền hỏi rằng : Phải chi đặng lịnh-đệ đến hội lần thì mới quí cho

Tô-hữu-Đức nói : Em tôi từ ngày mắc tội với Lão-sư đến nay, lui vũ ở làng nơi chốn quê mùa, để lánh mình học tập, nay tuy nhờ Lão-sư khoang thứ, song còn chưa dám vào thành hội diện với anh em, như nếu đặng ơn trên hạ cố cho vào làm rể đông-sàng, thì ngày hằn hạ còn dài chẳng vội chi.

Tô-hàng-Lâm nói : Lịnh-đệ thật người chí khí, cư động hơn người, đáng kính đáng yêu. Nói chưa dứt lời, rượu đã bày ra, hai người cùng ngồi lại, vừa đánh chén vừa nói chuyện. Đến chiều Tô-hữu-Đức cáo về, Ngô-hàng-Lâm liền đem ra một phong thơ đưa cho Tô-hữu-Đức và nói : Lẽ phải thì tôi thân hành cùng tức-hạ, ngặt vì mạng triều đình rất nghiêm, không thể đi đặng, vậy nay tôi viết sẵn cái thơ nầy nhờ tức-hạ đưa lại cho Bạch thân-huynh, thì thế nào cũng được.

Tô-hữu-Đức nói : Việc nầy nếu thành thì ơn Lão-sư nuôi không vì đặng cao, biển không tày đặng rộng, lần đi nầy mà đặng tin lành thì tôi xin dẫn em tôi đến cửa cúi đầu cảm tạ, nói rồi lãnh thơ ra về.

Cách vài hôm Ngô-hàng-Lâm thấu thể mạnh lành, lập tức vâng lịnh về kinh.

Tô-hữu-Đức nhận phong thơ ấy rồi bèn luôn đêm ra thành tước về Đến nhà lật đật đem thơ Ngô-hàng-Lâm gởi đó dở ra xem :

Kính tôn huynh,

« Từ ngày em biệt anh rồi, thì em vâng mạng về Kinh, không dè khi ra thành bị sương nắng giữa đường, một lần đau gần đến nỗi nguy. Nay may bịnh can đã giảm, thân thể mạnh lành như xưa. Trước khi lên đường em có một việc nầy xin anh để ý cho : Ngày trước vì sự chọn rể, em có tìm được một tay văn nhơn tên là Tô-Sanh, người thật phong lưu nho nhã, em chú ý đã lâu, hai ba lần mưu nói, chẳng dè người kiên chấp không vâng, em lấy làm rất lạ. Ngày trước em có nói với anh, tức là người đó. Nay người nghĩ biết ân nặng đến khẩn cầu, em lấy làm mừng chẳng xiết, nay em tình nguyện đứng lãnh chức Bằng nhơn (người làm mai) vậy xin anh xét xuống, như hằng lời em không sai, thì anh hãy cho vào làm rể đông-sàng. Đôi bên tài sắc loan phụng đẹp bày, thiệt là rất vui vẻ ngày sau cho con tôi. Em nay gấp đi quá, không viết được nhiều, xin anh lượng cho.

NGÔ KHUÊ, đốn thủ.

Tô-hữu-Đức coi rồi lại ngó lên trên thấy đề Tô-Sanh, chớ không thấy biên là Tô-hữu-Bạch, trong lòng mừng rỡ không cùng, rằng : Sơ ý của ta chỉ tính chấc để rõ tên họ Tô-hữu-Bạnh, nay người đã không biên ra, ta đại gì không biên tên ta vào đó, dầu cho có người nhận được cũng chẳng hại gì, huống chi Ngô-hàng-Lâm nay đã về Kinh rồi, có ai đâu mà đối nại, nếu may ra nên việc, ngày sau người có biết, có nói gì cũng không lỗ thối từ mình đặng. Kế tính đã xong, bèn phong thơ lại như cũ, lại sắm sanh lễ vật rất trọng, và lựa ngày tốt, khăn áo chỉnh tề kêu hai ba người nhà đi theo, trông chừng Cẩm-thạch thôn thẳng đến. Tô-hữu-Đức làm ra bộ một người khách sang, chưa đến cửa Bạch-thị-lang đã xuống ngựa, kêu một người nhà dạy đem thơ và danh

ĐÁNH DÂY THÉP
Để như vầy :
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Cholon

DÂY THÉP NÓI
Số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

CÓ BÀN CAO THƯ THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY

SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-HUỜN
(Thuốc hoàn bổ-thận có danh)

Dám tưởng trong thân thể con người, thận là cội rễ, nếu phần tiên thiên bạc kém, hậu thiên giảm suy thì phải mau dùng thuốc nầy mà bổ tinh thần thì mới dặng mạnh giỏi luôn.

Cho nên Bổn-đường có ông Lương-y VI-TỂ-SANH, gần hết lòng hiệp chế ra thứ thuốc « SÂM-NHUNG-BỔ-THẬN-HOÀN » nầy, công hiệu như thần, điều hòa huyết mạch, bổ thận tráng dương, tư nhuận mặt mày, khoẻ hòa tinh vị, bồi khí sung thần, hoặc bởi sầu dục quá độ, mộng mị di-tinh, tinh tiết dầm dề, mồ hôi hai láng, hoặc hạ nguồn suy nhược, thận kém ốc lòng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỏi gối đứng lưng.

Bởi các chứng ấy mà sanh ra, nếu dùng dặng thuốc nầy thì như cây khô mà được mưa móc nhuần gội, trở nên sung tác tinh thần, nở nang da thịt.

Thuốc hoàn nầy mà dùng nhiều chừng nào thì càng tốt chừng nầy, sống lâu sanh nhiều con, thiệt là một phương thuốc rất hiệu nghiệm lạ thường, rất quí trên đời, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư quí vị có mua thuốc nầy thì nài cho được cái biệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG, nhãn Ông Phật kẻo lầm đồ giả, uống vào sanh bịnh, bởi có nhiều chỗ giả mạo.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống hai huờn, sớm mai thức dậy uống một huờn, chiều trước khi đi ngủ uống một huờn : hãy dùng nước muối măng mằng hoặc nước trà mà uống thì rất nên công hiệu như thần.

Mỗi hộp 6 huờn giá là..... 0$60
Hộp cây mun 6 hoàn giá là. 1 00

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG NHỊ-THIÊN-CAO

Phàm con người ai ai cũng vậy cũng đều nhờ có khí huyết mà sống; nên hễ khí hư huyết kém thì trăm bịnh đều sanh, khí sắc xanh xao, hình dung gầy ốm, hoặc mặt vàng mỏi tái, hoặc sanh phù thũng mà khốn khổ cho mình.

Bởi vậy cho nên bổn đường chẳng nài gian khổ tìm cho được thứ thuốc hay nơi mấy danh San bên Trung-Quốc, hái lấy đem về, rồi hiệp với tổ thuốc bá bổ Trần-Qui mà luyện ra cho thành một thứ thuốc cao gọi là NHỊ-THIÊN-CAO, thiệt là tu âm bổ-dương rất nên hiệu-nghiệm.

Uống thứ thuốc nầy thiệt là đại bổ, hết nóng nảy, không hồi hộp, ít khát nước, Cố-thần-nguyên, an tâm thần, sanh thêm tinh-thủy, cường tráng gân cốt, bổ tỳ hòa huyết.

Phàm hễ tinh-thần hoán hốt, thân thể mỏi mệt, ăn uống chậm tiêu, hoặc tuổi già suy nhược bịnh hậu thất điền, hoặc nhứt thiết lao lư thương tổn, hoặc đau lưng yếu gối.

Chỉ như đờn bà con gái mà có bạch đái, hoặc đường kinh bế, huất mà không thai nghén, thân thể ốm yếu, ngũ tạng bất hòa, nếu dùng thứ thuốc nầy cho được lâu thì nguồn khí ắt phục; chẳng luận nam-phụ lão-ấu, và cũng chẳng luận những bịnh chứng nào, đều dùng được hết, ấy là một thứ thuốc dễ hộ Tiên-Thiên và Hậu-Thiên rất nên hiệu nghiệm, nên gọi là NHỊ-THIÊN-CAO là vậy đó.

CÁCH DÙNG

Lấy một thố thuốc nầy hòa với 1 litro rượu trắng để cho được 24 giờ đồng hồ thì dùng được.

Mỗi lần uống chừng 2 ly nhỏ, tùy theo sức rượu uống nhiều càng tốt, nên dùng thuốc nầy mà đãi khách, hoặc đem mà tặng cho bàng tôn trưởng thì quí biết dường nào.

Giá mỗi thố là. . . . 0$80

TRẦN-CHÂU-PHẤN

Thứ phấn nầy của tiệm tôi hết lòng tìm kiếm mà chế luyện ra để trị bịnh con nít bị hỏa-thương, hoặc ngoài da ngứa ngáy, hoặc rầy, gãi quá mà phải lở thịt ra, hoặc sưng lên nóng rát khó chịu, như bị các chứng ấy, nên dùng thứ phấn nầy mà thoa mấy chỗ ấy cho thường thì bịnh hết liền.

Bất kỳ nam-phụ lão-ấu hễ dùng nó mà thoa cùng mặt mày, mình mẩy cho thường, thì nó trừ dặng những mồ hôi nhơ tanh, nó lại làm cho cả mình dặng sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG : Mỗi khi tắm rửa sạch-sẽ rồi thì dùng thứ phấn nầy mà thoa hết cùng mình.

Mỗi hộp giá lá. . . . 0$35

VI-TỂ-SANH CHẾ TRẦN BÌ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và mặng mà chế vị Trần-Bì nghĩa là đường với muối mà thôi, chớ họ chẳng biết hễ ngọt quá thì sanh đàm, mà mặng quá thì hay khác nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bì.

Tại bổn đường Ông Y-Học-Sĩ Vi-Tổ-Sanh [illegible] theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-bì cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoài-sơn phục linh, kiết-cánh, càng-cáo, ngưu-sâm, bản-hạ, cam-thảo, và ô-môi nấu ra mà dầm cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạo-hà, tam chưng tam sái ; rồi lại còn dùng những Huê-kỳ-Sâm, xuyên-bối, Thị-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có lắm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng ; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng mặng, ngủ vị đầu đủ, bỏ bỏ vô miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nghe có muối ngọt. Dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại sanh nước miếng, trừ phong dưỡng phổi, giải khác hết ho.

Đờn ông đờn bà đều dùng được cả, xin hãy dùng thử rồi mới biết cách chế Trần-bì của bổn Đường khác hơn của các tiệm, chẳng luận già trẻ bé lớn chi, hễ dùng nó thường thì càng bổ ích.

Chư tôn có mua xin hãy nhìn cái nhãn hiệu Ông Phật của Nhị-thiên-đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

Mỗi thố giá là . . . . . 0$12
Mỗi lố 12 thố 1 20

LỤC-VỊ-ĐỊA-HOÀN-HƯỜN

Thứ thuốc huờn nầy nó làm cho thủy hỏa tương tế, chẳng lạnh chẳng nóng ấy là một thứ thuốc trung hòa.

Trị những các chứng bịnh như là : Thận thủy không đủ, chơn âm kém huyết, tinh huyết khô khan, đau lưng nhức cẳng, tinh thần hao tổn, hình vóc ốm gầy tứ chi bãi hoải hay rịnh mồ hôi, ho khan tắc tiếng, xây xẩm mặt mày, nóng nảy bào bọt, lưỡi khô cổ gắt, tinh huyết kém hao, đêm ngủ di tinh, tiểu tiện có huyết hoặc có nhọt, hoặc cang hư, hoặc thận hư, nhứt nhứt thấy đều dùng được.

Thuốc huờn nầy tư nhuận tinh-huyết, cái sự công hiệu của nó không kể cho hết được.

Mỗi buổi sớm mai và tối uống chừng bốn chỉ, uống với nước muối măng-mằng.

Con nít uống chừng một chỉ rưỡi, nếu cho nó uống thường thì nó kiến-tỷ khai-vị, mạnh giỏi mau lớn.

Kị củ cải trắng và đồ lạnh-lẽo ngưng trệ chẳng nên ăn.

Mỗi hộp giá là..... 0$30

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu Ông Phật-mập của tiệm Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

THẦN HIỆU NHÃN DƯỢC THỦY

Phàm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chí yếu hơn hết, nếu không cẩn thận, để cho đến rủi ro mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khốn khổ chung thân. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu những phương áo diệu mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bịnh con mắt, hoặc bị phong-nhiệt mà sanh nhặm, hoặc sưng, hoặc đỏ, nhức nhối xốn xang, hoặc chảy nước mắt sống, hoặc sợ chói mà không dám ngó chỗ sáng, hoặc có mộng, hoặc có cườm, như ban nhãn-hoạn thảy đều dùng đặng cả.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần vào con mắt, kị uống rượu cùng ăn đồ chiên xào nóng nảy.

Mỗi ve lớn giá là . . . . . 1$00
Mỗi ve nhỏ giá là 0 30

Epicerie & Mercerie

NGUYỄN-VĂN-BẢO

129, Rue d'Espagne, 129. — Saigon
BÁN SỈ BÁN LẺ

LỜI RAO CẦN YẾU

Tiệm tôi mới tiếp dặng « Mực Đen » (*Encre Noire Verte*) và « Mực Tím » (*Encre Violette*) nhãn hiệu « Con Bướm-Đà » là Mực tốt nhứt bên xứ *Pháp-Quốc* gởi qua, chẳng phải như mấy tiệm bán xưa nay đâu, Mực nầy đựng ve tròn trên nút ve có dán giấy bông đỏ xậm, mới là Mực của tiệm tôi, vậy chư tôn có cần dùng Mực hoặc đen hoặc tím, thì hãy nài nhãn « Con Bướm Đà » và ve tròn mới là Mực tốt, kẻo lầm thứ giả mạo tiền mà dùng không được. *Còn chư tôn nào ở xa muốn mua trữ bán lẻ thì hãy viết thơ cho tôi hay, tôi sẽ tính giá rất rẻ.*

Tại tiệm tôi có bán đủ đồ gia vị, nào bánh hộp, bánh sữa, Bá-cô-la, Sữa đặc, Bơ, Đồi-hoo mùi, đồ hộp trái cây, Cà-phê, Đường cát trắng Cà-mâu, Savon thơm, Savon Cadum Savon Marseille, Savon Đầu con Ngựa, dầu Essence de Menthe thứ tốt, Giấy Cao-su, Nón Casque trắng, giấy, viết, mực, đồ học trò đáng, Rượu chát đỏ, Rượu chát trắng, Rượu Cô-nhác (Cognac) Rượu Champagne Rượu rom (Rhum) Rượu ngọt Rượu khai vị, nước suối đủ đồ đông trong đám tiệc và nhiều thứ nữa không thể nào kể cho hết ?

Bán rẻ hơn các nơi chẳng có tiệm nào kịp hiệp

NGUYỄN-VĂN-BẢO,
Kính cáo

Maison TAO-LY

TRAN-THOAI, Propriétaire

97, 99 Boulevard Charner 97, 99
SAIGON

Horlogerie — Quincaillerie
Fourniture de toutes les matières grasses
Lampisterie à pétrole, essence, à acétylène et à électricité
Disques et Machines Phonographes

COMMISSION, IMPORTATION ET EXPORTATION

HÔTEL DE CHOLON

Tân-Long lữ-quán

Kính cùng quí khách rõ; tôi dọn một tiệm ngủ hiệu Hôtel de Cholon, Annam kêu Tân Long lữ quán, ở đường Marins số 312: 4 từng phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, từng dưới nhà hàng bán rượu tây và đồ hộp đủ thứ : từng thứ nhì và thứ ba phòng ngủ ; từng thứ tư để chiếu mát dặng cho quí khách hứng gió cho thong thả.

Xin quí khách thừa dịp ghé đến tiệm tôi một lần thì rõ. Xin chiếu cố cảm ơn.

Nay kính
Chân-hơn : Khu-U-Phú

Khăn đen tốt đẹp

Nhiễu Bombay — Nhiễu Tàu và Bôn nhứt hạng giá mỗi khăn. . . . . 3$00
Cô thứ Bombay hạng nhì 2 20
Cô thứ Hồng hạng thường mỗi khăn 1 50
Khăn kết từ 4 lớp đến 8 lớp thôi.

Cúp tóc và để tóc cô mới vấn khỏi do nỉ. Song muốn kết đính lại phải do contour de tête mấy tát phải chỉ rõ và dùng mấy lớp phân biệt kỹ càng thì tôi sẽ làm y theo, rồi gởi lại từ tế bằng Contre Remboursement thì quí vị phải chịu tiền gởi, nếu gởi mandat trước cho tôi thì *sở* phí tôi chịu vì gởi Contre Remboursement nhà giấy xa hơn 10 kilomètres. Tôi rao bấy nhiêu lời xin quí vị chiếu cố tôi rất cảm ơn.

Adresse :
NGUYỄN-VĂN-BÚP,
Propriétaire à Suối đơn Bình-nhơn
à Laithiêu.

Ở tại Saigon Tiệm *Nguyễn đức-Nhuận* có trữ bán thứ khăn nầy

ANCIENNE MAISON PHÚ TOÀN
ĐỒNG GIẤY TÂY VÀ ANNAM
LÊ-VĂN-BỀN
CHỤP HÌNH VẼ RỌI HÌNH RA LỚN
— SAIGON —
[illegible] Rue Admiral Courbet (Khánh-hội)

Nhà buôn Vinh-xuân-Long

Tại BaChiều làng *Thạnh-mỹ-An (Giađịnh)* ở tại con đường vòng Ba-Chiều qua Thị-Nghè. Tiệm nầy mới lập vốn của người Annam hiệu *Vinh-xuân Long*, bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ cây, *dầu, sao, gỗ, thao-lao, vấp*, vân vân hoặc chưa cưa hay là cưa rồi, tùy thích người dùng.

Tại đây cũng có bán *đá tàn, đá miếng, dầu con rái*, và *chai* để xám hay là trét ghe. Các món kể trên đây gốc ở Tâyninh đem xuống.
Giá thiệt rẻ, chớ tới chỗ.

NGUYỄN-VĂN-THỌ
Marchand de bois

NHÀ MÁY XAY LÚA KIM-THỜI

NAM-THUAN-AN

M. NG.-CHIÊU-THÔNG

Ở góc đường Bonnard và đường Pallikao

Dây thép nói số 729
Dây thép thường : Thông Cholon Bìnhtây
Máy xay chạy bằng mô-tơ điện-khí tinh hảo.

TIỆM BÁN HÀNG BẮC

Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước lạnh — SAIGON

Kính trình quí ông, quí bà dặng rõ bổn tiệm mới nhận được nhiều món hàng ngoài Bắc gởi vô như sau nầy :

Đồ đồng : Các kiểu lư chơn, lư mũi tre, chân đèn, lục bình cẩm bông và chậu trồng kiểu vân vân...

Đồ cẩn và đồ chạm làm bằng cẩm gỗ và trúc : Sập cẩn và chạm, tủ thờ và tủ để salon, các thứ liễn chữ giáp và vẫn, bình phuông, thạp bình, hoành và khay, cùng các thứ ghế Salon mới chơi trọn bộ (1 bàn, 2 trường kỷ và 4 ghế, và thứ ghế salon thường (1 bàn và ghế).

Đồ làm theo kiểu kim thời và Annam nhà.

Đồ thêu : Giải giường, nhập bàn, tranh, áo gối và các thứ đồ thêu trong nhà làm rất tinh xảo và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quí ông, quí bà ở Lục-Châu có vô chơi Saigon xin mời các ngày quí bộ lại coi, như muốn mua hoặc đặt bổn tiệm, đã sẵn có đủ kiểu, vô xin bái lăng tiếp rước.

Chủ nhân kính cáo.
PHƯƠNG-VĂN-XUÂN

TRỒNG RĂNG
QUAN LƯƠNG Y CUNAUD
ở đường Chasseloup-Laubat số nhà 15
Nhổ răng một cách rất êm ái.
Trồng răng bằng sành và răng vàng

Lời rao cẩn kíp

Kính kiến lời càng chư thân chủ, nhơn vì năm nào tôi in lịch cũng do theo lịch của hội Thánh song rất năm tới đây lịch hội thánh in lộn hết một ngày nên thành ra ăn Tết nhằm ngày 25 Janvier 1925. Vậy xin chư thân chủ đọc lại là ngày 24 Janvier 1925 mới đúng. Sự lộn ấy cũng bởi năm nay (Ất-sửu) tháng 11 thiếu mà in lộn đó.

J. NGUYỄN-VĂN-VIẾT,
Đốn thủ.

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục-châu quân-tử, cảo giới đồng bào dặng rõ. Bấy lâu cũng nhờ đồng-bào, ra ơn chiếu cố, tưởng nghĩa thâm giao, nên mấy nhà khách-sạng của chúng tôi đến ngày nay dặng bền vững, còn thấy tiêu tuổi trong thương trường, thiệt là chúng tôi hết lòng hậu cảm quí khách.

Vì tình quyến thức càng lâu càng nặng nên chi phần đông trong quí khách đều muốn đến khách sạng của chúng tôi. Bởi có ấy cho nên số phòng càng ngày xem thành ra ít, khó nỗi bồi đáp quí khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách sạng của chúng tôi hiện là :

1° Nam-Thành Khách-Sạng ở đường Colonel-Grimaud số 21 và 23 ;

2° Nam-Trung-Khách-Sạng ở đường Alsace-Lorraine số 103 và 105 ;

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Roze số 18 và 20, đều mở thêm rộng chỉ mạch sẽ, ngõ hầu khỏi phụ tấm lòng huệ số của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho, Khánh-hoa, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước cho vừa ý đồng bào.

Nay kính
Quảng-ký. M. Hiệp

Thợ vẽ Bắc-Kỳ

Maison TANG-PHÚC
Marc PHUNG artiste Peintre Décorateur Phanthiết

Khi xưa tôi có lãnh vẽ tại nhà hát Tây Nam ở Hanoi-Haiphong thời thường đã dặng người khen luôn. Gần đây ông Huỳnh-trí-Phú có rước tôi vô vẽ nhà hát của ông ấy ; tôi lại có vẽ cho ông Hội-Đồng Ninh cùng nhà hát Bến-Tàng Đồng-thạnh-Ban. Các bức vẽ trên vách lầng ông Ba-Chiều mà có tên kỷ ở dưới là của tôi vẽ cả.

Tôi có vẽ các nơi danh-sơn thắng cảnh ở cõi Đông-pháp và sơn-thủy đồ thơ rất đẹp và thanh nhã người Âu-châu đã mua nhiều và các quí ông quí bà ở Lục-châu công nhận là khéo.

Các bức họa chơn-dung bằng chì than hay là đầu sơn theo màu Âu-châu của tôi thì hình dung tươi tốt như sống vậy.

Nếu quí ông Chủ nhà hát nào ở trong Lục-châu muốn tôi vẽ tableaux theo cái lương hay là hát bộ xin quí ông gởi thơ cho tôi được biết tôi sẽ tiếp thơ trả lời ngay và muốn tôi đi tại nơi đó vẽ hay là vẽ ở nhà tôi rồi tôi sẽ đem lại cho đặng cả.

THI-THƠ'
Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM
Bijoutier, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo
N° 13 rue Sohrender Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ : Nguyên tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là con kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu Annam thời, những là : trâm, chuyền, kiềng, cà rỏi, bông tai, nút áo, vàng đeo, kiềng cổ, neo bông, neo đeo, đồng chiếu v... v.. Đồ thứ theo kiểu thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn đóng món chi xin đời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà đóng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà đóng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM
Bijoutier 13, rue Sohrender SAIGON

Voulez vous vous habiller à la dernière mode ? — Désirez-vous une coupe ?

AU BON PRIX

Venez chez
LÊ-ĐÌNH-THỨC
Tailleur Tonkinois
108, rue d'Espagne Saigon

Lòng muốn

Chư quí vị nào có xe hơi nhỏ hai cho ngồi, muốn đổi xe hơi lớn đi cho rộng xin đến tại tiệm xe Trần văn Hiệp đường Mayer số 4. Xe hơi hiệu Renault kiểu 1923 máy mới nệm muối đèn khí cùng đồ phụ tùng còn tốt dùng trong hai năm xin mời đến tiệm tôi mà thương nghị việc đổi.

TRẦN-VĂN-HIỆP.

Duy-Xuân ấn quán

Tại đầu cầu sắt Sadec

Có in đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sách, bằng chữ Langsa và quốc-ngữ. Có in sổ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các thứ danh thiệp, bao thơ, thiệp tang thiệp mời đám cưới v.. v..

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực, bao thơ, ngòi viết, thước gạch, gôm, viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mỗi món đều bán rẻ hơn các nhà in khác.

Duy-Xuân ấn-quán,
kính mời.

Imp. du Đông-Pháp Thời-Báo 71, rue Mac-Mahon. Tirage 3.000 ex. Le Gérant : NGUYỄN-KIM-ĐỊNH